

DANH SÁCH BỆNH NHÂN COVID-19 TỈNH ĐẮK LẮK NĂM 2021
(tính đến ngày 04/9/2021)

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
1	CTTT	1998	Nữ	BN3237	189/1/25 Mai Hắc Đế	Tân Thành	BMT	Đắk Lắk	Xuất viện	
2	TMT	1995	Nam	BN3334	189/1/25 Mai Hắc Đế	Tân Thành	BMT	Đắk Lắk	Xuất viện	
3	VDD	1971	Nam	BN3836	133 Hùng Vương	Đạt Hiếu	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Xuất viện	
4	NTTS	1996	Nữ	BN7186	Thôn 7	Cư Một	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Xuất viện	
5	YTH	2002	Nam	BN15921	Buôn Drễn A	Đắk Liêng	Lắk	Đắk Lắk	Xuất viện	
6	PTT	1984	Nữ	BN18690	TTYT huyện Lắk	Liên Sơn	Lắk	Đắk Lắk	Xuất viện	
7	TVX	1976	Nam	BN22359	Thôn 5	Cư Một	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Xuất viện	
8	ĐHĐ	1993	Nam	BN38270	Thôn Ea Duất	Ea Wer	Buôn Đôn	Đắk Lắk	Xuất viện	
9	TTML	1996	Nữ	BN42301	Thôn Ea Duất	Ea Wer	Buôn Đôn	Đắk Lắk	Xuất viện	
10	HNÊ	2002	Nữ	BN51261	Buôn Nặc	Ea Bông	Krông Ana	Đắk Lắk	Xuất viện	
11	NTH	1985	Nam	BN60210	Thôn 3	Cư Êbur	BMT	Đắk Lắk	Xuất viện	
12	HTQS	1988	Nữ	BN60368	Thôn 3	Cư Êbur	BMT	Đắk Lắk	Xuất viện	
13	NHN	2013	Nam	BN60211	08 Đào Tấn	Tân Lợi	BMT	Đắk Lắk	Xuất viện	
14	NHDM	2016	Nữ	BN60372	08 Đào Tấn	Tân Lợi	BMT	Đắk Lắk	Xuất viện	
15	NĐN	1950	Nam	BN60373	08 Đào Tấn	Tân Lợi	BMT	Đắk Lắk	Xuất viện	
16	BVS	1991	Nam	BN63014	111/34 Hà Huy Tập	Tân Lợi	BMT	Đắk Lắk	Xuất viện	
17	NVQ	1984	Nam	BN60212	T17, Bloc A, Chung cư HAGL	Tự An	BMT	Đắk Lắk	Xuất viện	
18	TAH	1997	Nam	BN60240	Thôn 4	Ea Ktur	Cư Kuin	Đắk Lắk	Xuất viện	
19	ĐQH	1997	Nam	BN60371	Thôn 3	Cư Êbur	BMT	Đắk Lắk	Xuất viện	
20	PTXD	1967	Nữ	BN62942	142 Hai Bà Trưng	Thắng Lợi	BMT	Đắk Lắk	Xuất viện	
21	NVT	1994	Nam	BN62943	132 Hai Bà Trưng	Thắng Lợi	BMT	Đắk Lắk	Xuất viện	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
22	TAT	1990	Nam	BN62944	Thôn 1	Ea Ktur	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
23	PTP	1960	Nữ	BN65750	08 Đào Tấn	Tân Lợi	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
24	NVT	1973	Nam	BN62991	Thôn 13	Ea Lê	Ea Súp	Đăk Lăk	Xuất viện	
25	HKA	1996	Nữ	BN62990	Thôn Lạng Sơn	Ea Yông	Krông Pắc	Đăk Lăk	Xuất viện	
26	LTH	1985	Nữ	BN58027	Thôn 2B	Ea H'Leo	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Xuất viện	
27	QTCT	1987	Nữ	BN58026	Thôn 2B	Ea H'Leo	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Xuất viện	
28	TTBH	2020	Nữ	BN62993	Thôn 2B	Ea H'Leo	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Xuất viện	
29	TTYT	2008	Nữ	BN62992	Thôn 2B	Ea H'Leo	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Xuất viện	
30	QTT	2008	Nữ	BN63012	Thôn 2B	Ea H'Leo	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Xuất viện	
31	PH	1957	Nam	BN62945	13/10/6 Nguyễn Văn Cừ	Tân Lập	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
32	YKH	1977	Nam	BN62989	Buôn Ea Bhốk	Ea Bhốk	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
33	PTT	1967	Nữ	BN63013	Thôn 3	Ea H'Leo	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Xuất viện	
34	NVT	2001	Nam	BN62946	Thôn 6	Ea Bung	Ea Súp	Đăk Lăk	Đang điều trị	
35	NVH	1992	Nữ	BN65827	Thiện An	Thiện An	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Xuất viện	
36	TĐTT	2001	Nam	BN65749	TDP 5	An Bình	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Xuất viện	
37	ĐXT	1996	Nam	BN65748	Thôn Xuân Hà 3	Ea Dah	Krông Năng	Đăk Lăk	Xuất viện	
38	BTH	1979	Nữ	BN72629	Thôn 6	Ea Bung	Ea Súp	Đăk Lăk	Đang điều trị	
39	NVS	1974	Nam	BN72656	Thôn 6	Ea Bung	Ea Súp	Đăk Lăk	Đang điều trị	
40	VTPK	1992	Nữ	BN72679	Buôn Adrong	Cư Pong	Krông Buk	Đăk Lăk	Xuất viện	
41	PQNN	1987	Nam	BN72700	170/56 Mai Hắc Đế	Tân Thành	BMT	Đăk Lăk	Xuất viện	
42	TNBT	2012	Nữ	BN72709	Thôn 2B	Cuôr Knia	Buôn Đôn	Đăk Lăk	Xuất viện	
43	NTTM	2011	Nữ	BN72713	Thôn 6	Ea Bung	Ea Súp	Đăk Lăk	Xuất viện	
44	YBN	1970	Nam	BN76601	Buôn Ea Bhốk	Ea Bhốk	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
45	CTT	1984	Nữ	BN76603	Thôn 4	Ea Bung	Ea Súp	Đăk Lăk	Xuất viện	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
46	YNA	1981	Nam	BN76602	Buôn Jung A	Ea Ktur	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
47	HSK	1975	Nữ	BN76608	Buôn Jung A	Ea Ktur	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
48	ĐTẢ	1960	Nữ	BN87105	43 Lê Duẩn	Tân Thành	BMT	Đăk Lăk	Tử vong	
49	NTT	1995	Nữ	BN87106	Thôn 2B	Hòa Sơn	Krông Bông	Đăk Lăk	Xuất viện	
50	BDM	1961	Nam	BN81930	122A Trần Quý Cáp	Ea Tam	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
51	HDA	1994	Nữ	BN81932	Buôn Gram A2	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
52	HTB	1941	Nữ	BN86993	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
53	YDM	1968	Nam	BN86994	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
54	HBK	1965	Nữ	BN86995	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
55	HDN	1993	Nữ	BN81931	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
56	YMN	1985	Nam	BN87024	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
57	HLN	1968	Nữ	BN87030	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
58	HUN	1999	Nữ	BN87026	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
59	HHN	2020	Nữ	BN87027	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
60	YDB	1965	Nam	BN87029	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Tử vong	
61	HDB	2020	Nữ	BN87028	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
62	HKB	2018	Nữ	BN86997	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
63	HNK	1972	Nữ	BN86998	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
64	YSK	1995	Nam	BN86996	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
65	HNN	1996	Nữ	BN87025	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
66	HTN	2019	Nữ	BN87031	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
67	YLA	1975	Nam	BN87032	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
68	HYB	1966	Nữ	BN87054	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
69	YWB	1966	Nam	BN87055	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
70	HĐB	1979	Nữ	BN87053	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
71	HRK	1979	Nữ	BN87128	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
72	YKK	2006	Nam	BN87129	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
73	YRTK	2000	Nam	BN87130	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
74	HHK	2002	Nữ	BN87131	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
75	YJB	1963	Nam	BN95002	Cư Klông	Cư Klông	Krông Năng	Đăk Lăk	Xuất viện	
76	HMK	1962	Nữ	BN95000	Cư Klông	Cư Klông	Krông Năng	Đăk Lăk	Đang điều trị	
77	QHĐ	1963	Nam	BN94983	Thôn 2B	Ea H'Leo	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Xuất viện	
78	TTNT	2012	Nữ	BN94985	Thôn 2B	Ea H'Leo	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Xuất viện	
79	QHT	2009	Nam	BN94984	Thôn 2B	Ea H'Leo	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Xuất viện	
80	HTN	1991	Nữ	BN95001	Buôn A Đơng Diết	Cư Pong	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
81	MTL	1997	Nữ	BN95003	Đoàn Kết 1	Ea Tyh	Ea Kar	Đăk Lăk	Xuất viện	
82	PTH	1977	Nữ	BN95004	Đoàn Kết 1	Ea Tyh	Ea Kar	Đăk Lăk	Xuất viện	
83	NHL	1997	Nam	BN95005	Thôn 5	Ea Tiêu	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
84	LTT	1966	Nữ	BN95006	Tiểu khu 251	Ea Bung	Ea Súp	Đăk Lăk	Xuất viện	
85	NPL	1968	Nam	BN101287	Tiểu khu 251	Ea Bung	Ea Súp	Đăk Lăk	Xuất viện	
86	HTN	1991	Nữ	BN95010	Buôn Jung B	Ea Ktur	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
87	YTN	1992	Nam	BN95008	Buôn Khóa	Cư Pui	Krông Bông	Đăk Lăk	Xuất viện	
88	YDN	2006	Nam	BN101285	Buôn Khóa	Cư Pui	Krông Bông	Đăk Lăk	Xuất viện	
89	HĐKN	2000	Nữ	BN95009	Buôn Jung B	Ea Ktur	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
90	HĐRN	2004	Nữ	BN101284	Buôn Jung B	Ea Ktur	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
91	YBN	1997	Nam	BN101286	Buôn Jung B	Ea Ktur	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
92	BĐL	2019	Nam	BN109530	Thôn 2	Cuôr Knia	Buôn Đôn	Đăk Lăk	Xuất viện	
93	HTÊ	2005	Nữ	BN101288	Buôn Năc	Ea Bông	Krông Ana	Đăk Lăk	Xuất viện	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
94	LTPL	1989	Nữ	BN101174	99/1 Đồng Sỹ Bình	Tân Thành	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
95	HTTV	2001	Nữ	BN98619	Đoàn Kết 1	Ea Tyh	Ea Kar	Đăk Lăk	Xuất viện	
96	ĐTT	1994	Nam	BN101175	11 Hoàng Diệu	Buôn Tráp	Krông Ana	Đăk Lăk	Xuất viện	
97	HLB	1990	Nữ	BN98613	Buôn Khóa	Cư Pui	Krông Bông	Đăk Lăk	Xuất viện	
98	HMB	2013	Nữ	BN98628	Buôn Khóa	Cư Pui	Krông Bông	Đăk Lăk	Xuất viện	
99	HLB	2005	Nữ	BN98627	Buôn Khóa	Cư Pui	Krông Bông	Đăk Lăk	Xuất viện	
100	HLB	2006	Nữ	BN98626	Buôn Khóa	Cư Pui	Krông Bông	Đăk Lăk	Xuất viện	
101	YCÊ	1980	Nam	BN101181	Buôn Khóa	Cư Pui	Krông Bông	Đăk Lăk	Xuất viện	
102	HNND	2008	Nữ	BN101180	Buôn Khóa	Cư Pui	Krông Bông	Đăk Lăk	Xuất viện	
103	HCD	2011	Nữ	BN101179	Buôn Khóa	Cư Pui	Krông Bông	Đăk Lăk	Xuất viện	
104	TMM	2013	Nữ	BN101178	Buôn Khóa	Cư Pui	Krông Bông	Đăk Lăk	Xuất viện	
105	NHM	2013	Nữ	BN101177	Buôn Khóa	Cư Pui	Krông Bông	Đăk Lăk	Xuất viện	
106	YDM	2003	Nam	BN101176	Buôn Khóa	Cư Pui	Krông Bông	Đăk Lăk	Đang điều trị	
107	HND	1987	Nữ	BN98625	Buôn Khóa	Cư Pui	Krông Bông	Đăk Lăk	Xuất viện	
108	YAPD	2017	Nam	BN98624	Buôn Khóa	Cư Pui	Krông Bông	Đăk Lăk	Xuất viện	
109	HHD	1993	Nữ	BN98623	Buôn Khóa	Cư Pui	Krông Bông	Đăk Lăk	Xuất viện	
110	HXD	2017	Nữ	BN98622	Buôn Khóa	Cư Pui	Krông Bông	Đăk Lăk	Xuất viện	
111	YMTB	2020	Nam	BN98621	Buôn Khóa	Cư Pui	Krông Bông	Đăk Lăk	Xuất viện	
112	HXL	2002	Nam	BN98617	Thôn Chợ	Krông Buk	Krông Pắc	Đăk Lăk	Xuất viện	
113	SHĐA	1997	Nam	BN98616	Thôn 10	Pong Drang	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
114	NĐA	1989	Nam	BN98620	27/34 Tuệ Tĩnh	Ea Tam	BMT	Đăk Lăk	Xuất viện	
115	NHNT	1998	Nữ	BN98618	142 Hai Bà Trưng	Thắng Lợi	BMT	Đăk Lăk	Xuất viện	
116	TTT	1993	Nữ	BN98615	27/34 Tuệ Tĩnh	Ea Tam	BMT	Đăk Lăk	Xuất viện	
117	HNT	1987	Nam	BN98614	27/16 Tuệ Tĩnh	Ea Tam	BMT	Đăk Lăk	Xuất viện	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
118	ĐXT	1993	Nam	BN106353	Thôn Xuân Hà 3	Ea Dah	Krông Năng	Đắk Lắk	Xuất viện	
119	NTH	1990	Nữ	BN106357	Giang Xuân	Ea Dah	Krông Năng	Đắk Lắk	Xuất viện	
120	HTL	1981	Nữ	BN106360	Giang Châu	Ea Dah	Krông Năng	Đắk Lắk	Xuất viện	
121	HTT	1978	Nữ	BN106361	Giang Châu	Ea Dah	Krông Năng	Đắk Lắk	Xuất viện	
122	HXDK	2014	Nữ	BN106356	Cư Klông	Cư Klông	Krông Năng	Đắk Lắk	Đang điều trị	
123	HVH	1999	Nam	BN106351	Ea Sinh 1	Cư Ni	Ea Kar	Đắk Lắk	Xuất viện	
124	TTMN	2000	Nữ	BN106352	Thôn 9	Ea Ô	Ea Kar	Đắk Lắk	Đang điều trị	
125	NTTS	1985	Nữ	BN106355	27/16 Tuệ Tĩnh	Ea Tam	BMT	Đắk Lắk	Xuất viện	
126	HTBQ	2014	Nữ	BN106359	27/16 Tuệ Tĩnh	Ea Tam	BMT	Đắk Lắk	Xuất viện	
127	HQK	2018	Nam	BN106358	27/16 Tuệ Tĩnh	Ea Tam	BMT	Đắk Lắk	Xuất viện	
128	ĐTTL	1993	Nữ	BN106354	Thôn 1	Tân Tiến	Krông Pắc	Đắk Lắk	Xuất viện	
129	LPĐ	1996	Nam	BN114307	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đắk Lắk	Xuất viện	
130	YHM	2008	Nam	BN114306	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đắk Lắk	Xuất viện	
131	HHM	1979	Nữ	BN114305	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đắk Lắk	Đang điều trị	
132	TMH	1996	Nam	BN114314	170 TDP1	Tân Hòa	BMT	Đắk Lắk	Xuất viện	
133	PTA	1998	Nam	BN114313	Buôn Roang Đông	Ea Hiu	Krông Pắc	Đắk Lắk	Xuất viện	
134	CTHT	1997	Nữ	BN114312	Đồng Tâm	Ea Tyh	Ea Kar	Đắk Lắk	Xuất viện	
135	HKÊ	2004	Nữ	BN114311	Buôn Nặc	Ea Bông	Krông Ana	Đắk Lắk	Xuất viện	
136	HDM	1981	Nữ	BN114308	Buôn Khóa	Cư Pui	Krông Bông	Đắk Lắk	Xuất viện	
137	HKD	2008	Nữ	BN114303	Buôn Khóa	Cư Pui	Krông Bông	Đắk Lắk	Xuất viện	
138	YLB	1992	Nam	BN114304	Buôn Khóa	Cư Pui	Krông Bông	Đắk Lắk	Xuất viện	
139	PTL	1971	Nữ	BN114315	170 TDP1	Tân Hòa	BMT	Đắk Lắk	Xuất viện	
140	HTP	1995	Nữ	BN114310	Thôn 6E	Cư Elang	Ea Kar	Đắk Lắk	Đang điều trị	
141	PTN	2001	Nam	BN114309	Thôn 6	Cư Kty	Krông Bông	Đắk Lắk	Xuất viện	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
142	HMN	1991	Nữ	BN123586	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
143	YPRL	1970	Nam	BN123587	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
144	YKK	1995	Nam	BN123588	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
145	HLM	1974	Nữ	BN123589	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
146	YBB	1974	Nam	BN123590	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
147	HBK	1965	Nữ	BN123591	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
148	YSM	1996	Nam	BN123592	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
149	YLK	2013	Nam	BN123594	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
150	HTM	2003	Nữ	BN123595	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
151	YWM	1999	Nam	BN123596	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
152	NHN	1999	Nữ	BN123597	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
153	HNK	2009	Nữ	BN123598	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
154	HNK	2007	Nữ	BN123593	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
155	HDÊ	2017	Nữ	BN123599	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
156	DTB	1977	Nữ	BN123601	Hiệp Kết	Quảng Hiệp	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
157	CTMD	2016	Nữ	BN123604	Hiệp Kết	Quảng Hiệp	Cư M'gar	Đăk Lăk	Xuất viện	
158	CQH	1975	Nam	BN123600	Hiệp Kết	Quảng Hiệp	Cư M'gar	Đăk Lăk	Xuất viện	
159	CTMT	2021	Nữ	BN123603	Hiệp Kết	Quảng Hiệp	Cư M'gar	Đăk Lăk	Xuất viện	
160	CCN	1999	Nam	BN123602	Hiệp Kết	Quảng Hiệp	Cư M'gar	Đăk Lăk	Xuất viện	
161	CTB	2000	Nam	BN123605	Hiệp Kết	Quảng Hiệp	Cư M'gar	Đăk Lăk	Xuất viện	
162	VTT	1971	Nữ	BN123618	Thôn 2	Hòa Phong	Krông Bông	Đăk Lăk	Xuất viện	
163	HTB	1987	Nữ	BN123606	Buôn Khóa	Cư Pui	Krông Bông	Đăk Lăk	Xuất viện	
164	HSMK	1990	Nữ	BN123607	Cư Klông	Cư Klông	Krông Năng	Đăk Lăk	Đang điều trị	
165	HSPRK	2017	Nữ	BN123608	Cư Klông	Cư Klông	Krông Năng	Đăk Lăk	Xuất viện	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
166	HNBK	2019	Nữ	BN123609	Cư Klông	Cư Klông	Krông Năng	Đăk Lăk	Xuất viện	
167	NHN	2000	Nữ	BN123616	Thôn 16	Ea Riêng	M'Đrăk	Đăk Lăk	Xuất viện	
168	HSNB	1987	Nữ	BN123611	83 Ama Jhao	Tân Lập	BMT	Đăk Lăk	Xuất viện	
169	HKNB	1953	Nữ	BN123615	83 Ama Jhao	Tân Lập	BMT	Đăk Lăk	Tử vong	
170	PYK	2015	Nam	BN123614	83 Ama Jhao	Tân Lập	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
171	PAK	2008	Nam	BN123613	83 Ama Jhao	Tân Lập	BMT	Đăk Lăk	Xuất viện	
172	YTM	1947	Nam	BN123612	83 Ama Jhao	Tân Lập	BMT	Đăk Lăk	Tử vong	
173	NKH	1998	Nam	BN123610	21 Nguyễn Trung Trực	Thành Công	BMT	Đăk Lăk	Xuất viện	
174	HHN	1991	Nữ	BN123620	Buôn Khóa	Cư Pui	Krông Bông	Đăk Lăk	Xuất viện	
175	YSD	2012	Nam	BN123621	Buôn Khóa	Cư Pui	Krông Bông	Đăk Lăk	Xuất viện	
176	ĐMT	2013	Nam	BN123622	Buôn Khóa	Cư Pui	Krông Bông	Đăk Lăk	Xuất viện	
177	LVT	1989	Nam	BN123617	27/18 Tuệ Tĩnh	Ea Tam	BMT	Đăk Lăk	Xuất viện	
178	PNK	1985	Nam	BN123619	Thôn 8	Ia Rve	Ea Súp	Đăk Lăk	Xuất viện	
179	HRK	1998	Nữ	BN124011	Buôn Cư Mil	Ea Trul	Krông Bông	Đăk Lăk	Xuất viện	
180	HTK	2004	Nữ	BN124012	Buôn Cư Mil	Ea Trul	Krông Bông	Đăk Lăk	Xuất viện	
181	NCHN	2014	Nam	BN124013	Thôn 1	Tân Tiến	Krông Pắc	Đăk Lăk	Xuất viện	
182	YBA	2001	Nam	BN124014	Buôn Tah	Ea Drong	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
183	HDN	2001	Nam	BN124015	Buôn Hô	Ea Drong	Cư M'gar	Đăk Lăk	Xuất viện	
184	YDA	1987	Nam	BN124016	Buôn Hô	Ea Drong	Cư M'gar	Đăk Lăk	Xuất viện	
185	HIA	1957	Nam	BN124017	54 Amajhao	Tân Lập	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
186	PTC	1957	Nữ	BN137392	Buôn Khóa	Cư Pui	Krông Bông	Đăk Lăk	Xuất viện	
187	HNN	1992	Nữ	BN137393	Buôn Khóa	Cư Pui	Krông Bông	Đăk Lăk	Đang điều trị	
188	YPN	2019	Nam	BN137394	Buôn Khóa	Cư Pui	Krông Bông	Đăk Lăk	Xuất viện	
189	YMÊ	1991	Nam	BN137395	Buôn Khóa	Cư Pui	Krông Bông	Đăk Lăk	Xuất viện	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
190	NNKA	2015	Nữ	BN137396	Thôn 6B	Ea Đar	Ea Kar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
191	LTTT	1998	Nữ	BN137397	Thôn 4	Ea Pal	Ea Kar	Đăk Lăk	Xuất viện	
192	HTBH	2004	Nữ	BN137398	TDP 7	Quảng Phú	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
193	HTT	1987	Nữ	BN137399	TDP 8	Quảng Phú	Cư M'gar	Đăk Lăk	Xuất viện	
194	PNT	1989	Nam	BN138136	Bình Hòa 4B	Bình Thuận	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Xuất viện	
195	HKNB	1981	Nữ	BN138135	Buôn Ea Kmat	Hòa Đông	Krông Pắc	Đăk Lăk	Xuất viện	
196	HHM	2000	Nữ	BN138137	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
197	YNM	1966	Nam	BN138139	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
198	HPÊB	1998	Nữ	BN138138	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
199	TTHNG	1988	Nữ	BN138140	Thôn 7	Ea Ktur	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
200	LVT	1943	Nữ	BN138142	92 Nguyễn Đức Cảnh	Thắng Lợi	BMT	Đăk Lăk	Xuất viện	
201	LVD	1985	Nam	BN138141	92 Nguyễn Đức Cảnh	Thắng Lợi	BMT	Đăk Lăk	Xuất viện	
202	NTKT	1985	Nữ	BN138143	92 Nguyễn Đức Cảnh	Thắng Lợi	BMT	Đăk Lăk	Xuất viện	
203	LTP	2011	Nam	BN138144	92 Nguyễn Đức Cảnh	Thắng Lợi	BMT	Đăk Lăk	Xuất viện	
204	LNHM	2012	Nữ	BN138145	92 Nguyễn Đức Cảnh	Thắng Lợi	BMT	Đăk Lăk	Xuất viện	
205	HLK	1964	Nữ	BN141566	Buôn Cư Mil	Ea Trul	Krông Bông	Đăk Lăk	Xuất viện	
206	YLB	2020	Nam	BN141565	Buôn Bót	Ea Pôk	Cư M'gar	Đăk Lăk	Xuất viện	
207	HBB	1992	Nữ	BN141564	Buôn Bót	Ea Pôk	Cư M'gar	Đăk Lăk	Xuất viện	
208	NLKV	2020	Nữ	BN141569	Buôn MThar 3	Ea Nuôl	Buôn Đôn	Đăk Lăk	Xuất viện	
209	YTN	1984	Nam	BN141568	Buôn Kina	Ea Bar	Buôn Đôn	Đăk Lăk	Xuất viện	
210	TTT	1988	Nữ	BN141567	Thôn 2	Cuôr Knia	Buôn Đôn	Đăk Lăk	Xuất viện	
211	HDM	1993	Nữ	BN141562		Ea Hồ	Krông Năng	Đăk Lăk	Đang điều trị	
212	CTTÊ	2018	Nữ	BN141563	Buôn Kô Tam	Ea Tu	BMT	Đăk Lăk	Xuất viện	
213	HTB	1979	Nữ	BN142223	Thôn 17	Hòa Khánh	BMT	Đăk Lăk	Xuất viện	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
214	NVT	1977	Nam	BN142222	Thôn 17	Hòa Khánh	BMT	Đăk Lăk	Xuất viện	
215	NTTT	2000	Nữ	BN142221	Thôn 17	Hòa Khánh	BMT	Đăk Lăk	Xuất viện	
216	HCN	1995	Nữ	BN142224	Buôn Puăn	Ea Phê	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
217	HNĐC	1993	Nữ	BN142226	Buôn Ja	Bông Krang	Lắk	Đăk Lăk	Xuất viện	
218	HHEN	1997	Nữ	BN142225	Buôn Kang	Ea Knuếch	Krông Pắc	Đăk Lăk	Xuất viện	
219	HDN	1992	Nữ	BN142217	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
220	HBK	1988	Nữ	BN142218	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
221	YLK	2011	Nam	BN142219	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
222	HNB	1989	Nữ	BN142220	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
223	TTBN	2007	Nữ	BN141559	Buôn Ko Êmông	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
224	NNMH	2002	Nữ	BN141560	Buôn Ko Êmông	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
225	MÁN	2007	Nữ	BN141561	Buôn Ko Êmông	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
226	YPÔ	1997	Nam	BN150312	Buôn Drên A	Đăk Liêng	Lắk	Đăk Lăk	Xuất viện	
227	YDÊ	1994	Nam	BN150311	Buôn Pók A	Ea Pók	Cư M'gar	Đăk Lăk	Xuất viện	
228	HAN	1989	Nữ	BN150310	Buôn Nier	Tân Tiến	Krông Pắc	Đăk Lăk	Xuất viện	
229	HUN	2001	Nữ	BN150308	Buôn Jấp B	Ea Hiu	Krông Pắc	Đăk Lăk	Xuất viện	
230	STA	2001	Nam	BN150309	Khu cách ly tập trung	Ea Tam	BMT	Đăk Lăk	Xuất viện	
231	LTH	1997	Nữ	BN150314	Thôn 7	Cuôr Knia	Buôn Đôn	Đăk Lăk	Xuất viện	
232	TTTM	2017	Nữ	BN150313	Thôn 8	Cuôr Knia	Buôn Đôn	Đăk Lăk	Đang điều trị	
233	PTT	1991	Nữ	BN150574	Thôn 1	Tân Tiến	Krông Pắc	Đăk Lăk	Xuất viện	
234	NCP	1989	Nam	BN150573	Thôn 1	Tân Tiến	Krông Pắc	Đăk Lăk	Xuất viện	
235	NTTT	2020	Nữ	BN150575	Thôn 1	Tân Tiến	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
236	YCBK	2012	Nam	BN150572	Buôn Cư Klông	Cư Klông	Krông Năng	Đăk Lăk	Xuất viện	
237	VTĐ	1999	Nữ	BN150571	Thôn 3	Cư Kty	Krông Bông	Đăk Lăk	Xuất viện	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
238	HME	1995	Nữ	BN150576	Buôn Mắp	Ea Pôk	Cư M'gar	Đăk Lăk	Xuất viện	
239	HTH	1995	Nữ	BN150570	Thôn 2	Cư M'gar	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
240	HTS	2004	Nữ	BN150569	Thôn 13	Ea Siên	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
241	PVV	2000	Nam	BN159483	Thôn 6B	Ea Pal	Ea Kar	Đăk Lăk	Xuất viện	
242	TTH	2001	Nữ	BN159484	Thôn 8	Ea Sar	Ea Kar	Đăk Lăk	Xuất viện	
243	HVX	1963	Nam	BN159472	123/2/4 Nguyễn Lương Bằng	Hòa Thắng	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
244	HVND	2020	Nữ	BN159473	123/2/4 Nguyễn Lương Bằng	Hòa Thắng	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
245	ĐNT	1990	Nam	BN159479	Buôn Quân	Bình Thuận	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
246	HTH	1990	Nữ	BN159480	Buôn Quân	Bình Thuận	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Xuất viện	
247	K	1992	Nam	BN159481	Buôn Kon Wang	Ea Yiêng	Krông Pắc	Đăk Lăk	Xuất viện	
248	PĐH	1988	Nam	BN159478	Thôn 1A	Ea Siên	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Xuất viện	
249	HDB	2000	Nữ	BN159484	Thôn 1	Tân Tiến	Krông Pắc	Đăk Lăk	Xuất viện	
250	HWN	2002	Nữ	BN159474	Buôn Ktluôt	Ea Trul	Krông Bông	Đăk Lăk	Xuất viện	
251	YĐN	2008	Nam	BN159476	Buôn Ktluôt	Ea Trul	Krông Bông	Đăk Lăk	Xuất viện	
252	HDN	1986	Nữ	BN159475	Buôn Ktluôt	Ea Trul	Krông Bông	Đăk Lăk	Xuất viện	
253	YDN	2017	Nam	BN159485	Buôn Ktluôt	Ea Trul	Krông Bông	Đăk Lăk	Xuất viện	
254	KTNT	2020	Nữ	BN159477	Buôn Ktluôt	Ea Trul	Krông Bông	Đăk Lăk	Xuất viện	
255	LAT	1979	Nam	BN161833	Thôn 12	Ea Kmút	Ea Kar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
256	NHS	1977	Nam	BN161834	TDP3	Liên Sơn	Lăk	Đăk Lăk	Xuất viện	
257	YTA	1989	Nam	BN161832	54 Amajhao	Tân Lập	BMT	Đăk Lăk	Tử vong	
258	YTN	1951	Nam	BN161831	54 Amajhao	Tân Lập	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
259	PTTH	2003	Nữ	BN161948	Bình Hòa 4B	Bình Thuận	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
260	HMH	1987	Nữ	BN161949	Buôn Kina	Ea Bar	Buôn Đôn	Đăk Lăk	Đang điều trị	
261	YPH	2009	Nam	BN161950	Buôn Kina	Ea Bar	Buôn Đôn	Đăk Lăk	Đang điều trị	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
262	HMH	2018	Nữ	BN161951	Buôn Kina	Ea Bar	Buôn Đôn	Đăk Lăk	Đang điều trị	
263	HTM	1973	Nữ	BN161952	Giang Thành	Ea Dah	Krông Năng	Đăk Lăk	Đang điều trị	
264	LHMA	2020	Nam	BN161953	Giang Thành	Ea Dah	Krông Năng	Đăk Lăk	Xuất viện	
265	NTTH	2004	Nữ	BN161954	Ea Heo	Ea Tân	Krông Năng	Đăk Lăk	Đang điều trị	
266	VAL	2002	Nam	BN165501	Thôn 13	Cư Kbang	Ea Súp	Đăk Lăk	Xuất viện	
267	NKL	2017	Nữ	BN165502	Thôn 14	Tân Hòa	Buôn Đôn	Đăk Lăk	Đang điều trị	
268	PVH	1996	Nam	BN165503	Thôn 14	Tân Hòa	Buôn Đôn	Đăk Lăk	Xuất viện	
269	PTT	1991	Nữ	BN165504	Thôn 14	Tân Hòa	Buôn Đôn	Đăk Lăk	Đang điều trị	
270	LNT	1993	Nam	BN165505	Thôn 3	Tân Hòa	Buôn Đôn	Đăk Lăk	Đang điều trị	
271	NTH	1979	Nữ	BN165506	Thôn 9	Cư Amung	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Xuất viện	
272	YLN	1996	Nam	BN165507	Buôn Krai B	Ea Kly	Krông Pắc	Đăk Lăk	Xuất viện	
273	HHDB	2017	Nữ	BN165508	Buôn Kniêr	Tân Tiến	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
274	HKSB	1997	Nữ	BN165509	Buôn Kniêr	Tân Tiến	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
275	HRB	2004	Nữ	BN165515	Buôn Kplang	Tân Tiến	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
276	HBK	2002	Nữ	BN165514	Buôn Kreh B	Ea Kênh	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
277	HDA	2002	Nữ	BN165511	Buôn Drao	Ea Kênh	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
278	YHE	1994	Nam	BN165512	Buôn Krah B	Ea Knuếch	Krông Pắc	Đăk Lăk	Xuất viện	
279	HTK	2001	Nữ	BN165513	Buôn Kreh B	Ea Knuếch	Krông Pắc	Đăk Lăk	Xuất viện	
280	YDN	1988	Nam	BN165510	Buôn Cư Piang	Hòa Phong	Krông Bông	Đăk Lăk	Xuất viện	
281	YPN	1998	Nam	BN165517	Buôn Cư Piang	Hòa Phong	Krông Bông	Đăk Lăk	Xuất viện	
282	LTD	1985	Nữ	BN165516	Thôn 12	Cư Ewi	Cư Kuin	Đăk Lăk	Xuất viện	
283	NTT	1982	Nữ	BN165518	Tân Đông	Ea Toh	Krông Năng	Đăk Lăk	Xuất viện	
284	NVS	1974	Nam	BN177771	Thanh Phong	Xuân Phú	Ea Kar	Đăk Lăk	Xuất viện	
285	NTH	1990	Nữ	BN177772	Thôn 10	Cư Ni	Ea Kar	Đăk Lăk	Xuất viện	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
286	BTT	1993	Nam	BN177773	Đồng Tâm	Cư Huê	Ea Kar	Đăk Lăk	Xuất viện	
287	HLB	1991	Nữ	BN177767	Buôn Dung	Ea M'Droh	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
288	RP	1986	Nam	BN177766	Buôn Dung	Ea M'Droh	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
289	YJB	2009	Nam	BN177769	Buôn Dung	Ea M'Droh	Cư M'gar	Đăk Lăk	Xuất viện	
290	HÚB	2015	Nữ	BN177768	Buôn Dung	Ea M'Droh	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
291	NVD	1993	Nam	BN177765	Thôn 2	Cư M'gar	Cư M'gar	Đăk Lăk	Xuất viện	
292	NVT	1982	Nam	BN177770	1631 Hùng Vương	Bình Tân	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
293	BLS	2020	Nữ	BN177774	Thôn 4B	Bình Thuận	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
294	ĐTL	1974	Nữ	BN177777	Thôn 7	TT Ea Sup	Ea Súp	Đăk Lăk	Đang điều trị	
295	HTK	2008	Nữ	BN177763	Buôn Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
296	HRB	1998	Nữ	BN177776	Krông Buk	Krông Buk	Krông Pắc	Đăk Lăk	Xuất viện	
297	LTHN	1997	Nữ	BN177764	Xuân Long	Phú Xuân	Krông Năng	Đăk Lăk	Đang điều trị	
298	T	2000	Nữ	BN177775	Kon Wang	Ea Yiêng	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
299	NTT	1995	Nữ	BN177943	Thôn 10B	Cư Amung	Ea H'leo	Đăk Lăk	Đang điều trị	
300	QTH	1986	Nữ	BN177944	Ea Ly	Ea Wer	Buôn Đôn	Đăk Lăk	Đang điều trị	
301	HDM	1997	Nữ	BN177949	Buôn Tlung	TT Ea Kar	Ea Kar	Đăk Lăk	Xuất viện	
302	YWN	2000	Nam	BN177948	Buôn Tlung	TT Ea Kar	Ea Kar	Đăk Lăk	Xuất viện	
303	YGN	1993	Nam	BN177950	Buôn Tlung	TT Ea Kar	Ea Kar	Đăk Lăk	Xuất viện	
304	NHH	2000	Nam	BN177946	Thôn 14	Ea Kly	Krông Pắc	Đăk Lăk	Xuất viện	
305	NTBL	1984	Nữ	BN177947	Thôn 1	Tân Tiến	Krông Pắc	Đăk Lăk	Xuất viện	
306	ALA	1988	Nam	BN177951	Buôn Roang Đông	Ea Hiu	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
307	HVD	1977	Nam	BN177945	Thôn 13	Cuôr Knia	Buôn Đôn	Đăk Lăk	Xuất viện	
308	ĐTB	2000	Nam	BN182016	Nam Lộc	Chư Kpô	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
309	NTN	1999	Nữ	BN182015	Nam Lộc	Chư Kpô	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
310	HTH	1984	Nam	BN182014	Thôn 3	Bình Thuận	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Xuất viện	
311	HTBH	1996	Nữ	BN182019	Thôn 1	Bình Hòa	Krông Ana	Đắk Lắk	Đang điều trị	
312	NTM	2011	Nữ	BN182020	Thôn 1	Bình Hòa	Krông Ana	Đắk Lắk	Đang điều trị	
313	NHNÝ	2019	Nữ	BN182021	Thôn 1	Bình Hòa	Krông Ana	Đắk Lắk	Đang điều trị	
314	LTTT	1994	Nữ	BN182022	Thôn 7	Cư M'lan	Ea Súp	Đắk Lắk	Đang điều trị	
315	YCS	1996	Nam	BN182024	Buôn Ju	Ea Tu	BMT	Đắk Lắk	Xuất viện	
316	PTM	1968	Nữ	BN182017	Buôn Knung	Cư Pui	Krông Bông	Đắk Lắk	Đang điều trị	
317	HNA	1996	Nữ	BN182023	54 Amajhao	Tân Lập	BMT	Đắk Lắk	Đang điều trị	
318	NVP	1997	Nam	BN182018	Thôn 4	Hòa Sơn	Krông Bông	Đắk Lắk	Đang điều trị	
319	TTD	1993	Nữ	BN182825	Thôn 14	Cư Kbang	Ea Súp	Đắk Lắk	Đang điều trị	
320	HTLH	1982	Nữ	BN182818	Thôn 2	Hòa Phong	Krông Bông	Đắk Lắk	Đang điều trị	
321	SNĐ	1993	Nam	BN182821	Thôn 5A	Ea Phê	Krông Pắc	Đắk Lắk	Xuất viện	
322	SĐT	1997	Nam	BN182822	Thôn 5A	Ea Phê	Krông Pắc	Đắk Lắk	Xuất viện	
323	HSLN	2000	Nữ	BN182814	Buôn Tâng	Ea Tar	Cư M'gar	Đắk Lắk	Đang điều trị	
324	ĐQĐ	1990	Nam	BN182823	Buôn KPlang	Tân Tiến	Krông Pắc	Đắk Lắk	Xuất viện	
325	HPB	2001	Nữ	BN182824	Buôn KPlang	Tân Tiến	Krông Pắc	Đắk Lắk	Xuất viện	
326	TTN	1961	Nữ	BN182815	Thôn 6B	Cư Môt	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	
327	TTC	1969	Nữ	BN182816	Thôn 6B	Cư Môt	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	
328	YHB	2001	Nam	BN182819	Buôn Ja	Ea Trul	Krông Bông	Đắk Lắk	Xuất viện	
329	YKB	1983	Nam	BN182820	Buôn Ktluôt	Ea Trul	Krông Bông	Đắk Lắk	Đang điều trị	
330	PLĐA	2020	Nữ	BN182817	54 Amajhao	Tân Lập	BMT	Đắk Lắk	Xuất viện	
331	SAP	1992	Nam	BN190694	Thôn 14	Cư Kbang	Ea Súp	Đắk Lắk	Đang điều trị	
332	YTB	1968	Nam	BN190695	Buôn Cư Mil	Ea Trul	Krông Bông	Đắk Lắk	Xuất viện	
333	YSB	1988	Nam	BN190696	Buôn Cư Mil	Ea Trul	Krông Bông	Đắk Lắk	Đang điều trị	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
334	HÔN K	2020	Nữ	BN190697	Buôn Cư Mil	Ea Trul	Krông Bông	Đăk Lăk	Xuất viện	
335	NTC	1985	Nam	BN190693	Thôn 1	Bình Hòa	Krông Ana	Đăk Lăk	Đang điều trị	
336	NXT	1990	Nam	BN190698	Thôn 8	Ea Hu	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
337	NTHN	1995	Nữ	BN190699	Thôn 8	Ea Hu	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
338	NTH	1987	Nữ	BN190707	Thôn 6	Ea Kiết	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
339	NVQ	1998	Nam	BN190705	Thôn 5	Tân Tiến	Krông Pắc	Đăk Lăk	Xuất viện	
340	NVH	1994	Nam	BN190700	Khối 11	Ea Knốp	Ea Kar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
341	HDA	2004	Nữ	BN190701	Buôn Duk	Bình Thuận	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
342	HN	1993	Nữ	BN190709	Buôn Drao A	Cư Diê Mnông	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
343	HBA	1995	Nữ	BN190709	Buôn Drao A	Cư Diê Mnông	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
344	ĐTMH	1994	Nữ	BN190706	Thôn 2B	Ea Mnang	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
345	HRBN	2002	Nữ	BN190704	Buôn Băng Kung	Ea Trul	Krông Bông	Đăk Lăk	Đang điều trị	
346	HSN	2005	Nữ	BN190702	Buôn Khanh	Cư Pui	Krông Bông	Đăk Lăk	Đang điều trị	
347	HN	2004	Nữ	BN190703	Buôn Nhung	Cư Pui	Krông Bông	Đăk Lăk	Đang điều trị	
348	BVD	1990	Nam	BN205950	Thôn 4	Ea Pôk	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
349	RHD	1991	Nữ	BN205949	Thôn 4	Ea Pôk	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
350	BVA	2012	Nam	BN205948	Thôn 4	Ea Pôk	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
351	TVL	1969	Nam	BN205958	Thôn 13	Cuôr Knia	Buôn Đôn	Đăk Lăk	Đang điều trị	
352	NTCL	1980	Nữ	BN205954	Thôn 4B	Bình Thuận	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Xuất viện	
353	NTPL	1991	Nữ	BN205952	Thôn 4B	Bình Thuận	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
354	HTP	2004	Nữ	BN205953	Thôn 1A	Ea Siên	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Xuất viện	
355	BTS	1996	Nam	BN205961	Thôn 4	Ea Kao	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
356	HNTNQB	2012	Nữ	BN205960	Thôn 17	Hòa Khánh	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
357	NVYN	2004	Nam	BN205959	Thôn 17	Hòa Khánh	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
358	VAT	2015	Nam	BN205971	Thôn 13	Cư Kbang	Ea Súp	Đăk Lăk	Đang điều trị	
359	YSLK	2017	Nam	BN205955	Cư Mil	Ea Trul	Krông Bông	Đăk Lăk	Đang điều trị	
360	LMT	1979	Nam	BN205951	Viên Cơ	Hòa Đông	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
361	PVT	2000	Nam	BN205966	Thôn 1	Ea Ral	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Đang điều trị	
362	HGD	2000	Nữ	BN205970	Buôn Mliêng 1	Đăk Liêng	Lắk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
363	HHS	2004	Nữ	BN205967	Buôn Mliêng 1	Đăk Liêng	Lắk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
364	HLĐC	2002	Nữ	BN205969	Buôn Mliêng 1	Đăk Liêng	Lắk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
365	HBS	1990	Nữ	BN205958	Buôn Mliêng 1	Đăk Liêng	Lắk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
366	HNE	1970	Nữ	BN205957	Buôn Ngô B	Hòa Phong	Krông Bông	Đăk Lăk	Đang điều trị	
367	HNE	1997	Nữ	BN205956	Buôn Ngô B	Hòa Phong	Krông Bông	Đăk Lăk	Đang điều trị	
368	NXBD	2015	Nam	BN205964	Thôn 8	Ea Hu	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
369	YTM	1998	Nam	BN205965	Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
370	HRN	1972	Nữ	BN205962	Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
371	HRK	2007	Nữ	BN205963	Ea Bhók	Ea Bhók	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
372	NĐP	1997	Nam	BN206272	Thôn 14	Tân Hòa	Buôn Đôn	Đăk Lăk	Đang điều trị	
373	PVT	1989	Nam	BN206271	Thôn 14	Tân Hòa	Buôn Đôn	Đăk Lăk	Đang điều trị	
374	NVD	1984	Nam	BN206269	Thôn 12	Tân Hòa	Buôn Đôn	Đăk Lăk	Đang điều trị	
375	HTH	1984	Nữ	BN206270	Thôn 12	Tân Hòa	Buôn Đôn	Đăk Lăk	Đang điều trị	
376	NTT	1946	Nam	BN206273	Thôn 9	Ea Riêng	M'Đrăk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
377	TTA	1997	Nữ	BN206274	Thôn 10	Ea H'Mlay	M'Đrăk	Đăk Lăk	Xuất viện	
378	YKH	2014	Nam	BN206268	Buôn Kina	Ea Bar	Buôn Đôn	Đăk Lăk	Đang điều trị	
379	HNBT	1995	Nữ	BN206267	Buôn Kniết	Ea Ktur	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
380	HTMT	1996	Nữ	BN206275	Thôn 4	Cư Ni	Ea Kar	Đăk Lăk	Xuất viện	
381	HVB	1998	Nam	BN206276	Thôn 16	Cư Prông	Ea Kar	Đăk Lăk	Đang điều trị	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
382	YDN	1999	Nam	BN206277	Buôn Krông Pắc	Ea Kly	Krông Pắc	Đắk Lắk	Xuất viện	
383	HTÊ	1998	Nữ	BN206278	Buôn Krông Pắc	Ea Kly	Krông Pắc	Đắk Lắk	Đang điều trị	
384	HKN	1992	Nữ	BN206279	Buôn Krông Pắc	Ea Kly	Krông Pắc	Đắk Lắk	Xuất viện	
385	YGN	1992	Nam	BN215824	Buôn Kniêr	Tân Tiến	Krông Pắc	Đắk Lắk	Xuất viện	
386	HNB	2001	Nữ	BN215825	Buôn Kniêr	Tân Tiến	Krông Pắc	Đắk Lắk	Đang điều trị	
387	YTB	1991	Nam	BN215826	Buôn Kplang	Tân Tiến	Krông Pắc	Đắk Lắk	Xuất viện	
388	HTMD	1986	Nữ	BN210395	Thôn 8	Hòa Thuận	BMT	Đắk Lắk	Đang điều trị	
389	NVĐ	1970	Nam	BN210394	20 Nguyễn Tuân	Tân Thành	BMT	Đắk Lắk	Đang điều trị	
390	TTD	1961	Nam	BN210396	Thôn 11	Ea Riêng	M'Đrăk	Đắk Lắk	Xuất viện	
391	ĐTV	1960	Nữ	BN210397	Thôn 12	Ea Riêng	M'Đrăk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
392	VVH	2001	Nam	BN219784	Thôn 8	Cuôr Knia	Buôn Đôn	Đắk Lắk	Đang điều trị	
393	NTL	1973	Nữ	BN219783	Buôn MThar 3	Ea Nuôl	Buôn Đôn	Đắk Lắk	Đang điều trị	
394	LAV	1982	Nam	BN219790	Thôn 6	Cư Ni	Ea Kar	Đắk Lắk	Đang điều trị	
395	NTL	1986	Nữ	BN219789	Thôn 6	Cư Ni	Ea Kar	Đắk Lắk	Đang điều trị	
396	NTĐ	1989	Nam	BN219794	Tùng Xê	Ea Ral	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	
397	HTLA	2005	Nữ	BN219791	Đoàn Kết	Ea M'Droh	Cư M'gar	Đắk Lắk	Đang điều trị	
398	HTL	1985	Nữ	BN219793	Đoàn Kết	Ea M'Droh	Cư M'gar	Đắk Lắk	Đang điều trị	
399	HTLC	2006	Nữ	BN219792	Đoàn Kết	Ea M'Droh	Cư M'gar	Đắk Lắk	Đang điều trị	
400	TND	2014	Nữ	BN219777	Thôn 11	Ea Riêng	M'Đrăk	Đắk Lắk	Xuất viện	
401	TCA	2017	Nam	BN219779	Thôn 11	Ea Riêng	M'Đrăk	Đắk Lắk	Xuất viện	
402	TCQ	2016	Nam	BN219778	Thôn 11	Ea Riêng	M'Đrăk	Đắk Lắk	Xuất viện	
403	TVT	1987	Nam	BN219780	Thôn 11	Ea Riêng	M'Đrăk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
404	ĐTB	1988	Nữ	BN219781	Thôn 11	Ea Riêng	M'Đrăk	Đắk Lắk	Xuất viện	
405	TTC	2010	Nam	BN219782	Thôn 11	Ea Riêng	M'Đrăk	Đắk Lắk	Xuất viện	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
406	TTN	1989	Nữ	BN219795	Thôn Sơn Lộc 1	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
407	LDT	2001	Nam	BN219785	Thôn 6	Vụ Bồn	Krông Pắc	Đắk Lắk	Đang điều trị	
408	LĐL	1962	Nam	BN219786	Thôn 6	Vụ Bồn	Krông Pắc	Đắk Lắk	Xuất viện	
409	NTX	1966	Nữ	BN219787	Thôn 6	Vụ Bồn	Krông Pắc	Đắk Lắk	Xuất viện	
410	TVT	1985	Nam	BN219788	BVYHCT	Tân An	BMT	Đắk Lắk	Đang điều trị	
411	VNKH	1965	Nữ	BN228089	160 Phạm Văn Đồng	Tân Hòa	BMT	Đắk Lắk	Đang điều trị	
412	LTKP	1981	Nữ	BN228088	TDP 3	Tân Hòa	BMT	Đắk Lắk	Đang điều trị	
413	PHVN	1980	Nam	BN228087	97 Y Ngông	Tân Thành	BMT	Đắk Lắk	Đang điều trị	
414	NTHĐ	1980	Nữ	BN228091	Thôn 6	Ea Bar	Buôn Đôn	Đắk Lắk	Đang điều trị	
415	VTB	1986	Nữ	BN228090	Thôn 4	Tân Hòa	Buôn Đôn	Đắk Lắk	Đang điều trị	
416	GTX	2004	Nữ	BN228092	Thôn 1	Krông Á	M'Đrăk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
417	NTH	1980	Nữ	BN228093	Buôn Thái	Bông Krang	Lắk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
418	HNÊ	1997	Nữ	BN228101	Buôn Ngô A	Hòa Phong	Krông Bông	Đắk Lắk	Đang điều trị	
419	YTN	2012	Nam	BN228100	Buôn Ngô A	Hòa Phong	Krông Bông	Đắk Lắk	Đang điều trị	
420	HNN	1991	Nữ	BN228099	Buôn Ngô A	Hòa Phong	Krông Bông	Đắk Lắk	Đang điều trị	
421	HLSE	1996	Nữ	BN228098	Buôn Ngô B	Hòa Phong	Krông Bông	Đắk Lắk	Đang điều trị	
422	LTT	1974	Nữ	BN228094	Buôn Cuôr Tak	Yang Tao	Lắk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
423	LTD	1993	Nữ	BN228095	Buôn Cuôr Tak	Yang Tao	Lắk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
424	HCB	1996	Nữ	BN228096	Buôn Ngô A	Hòa Phong	Krông Bông	Đắk Lắk	Đang điều trị	
425	NVH	1994	Nam	BN228097	Buôn Ngô A	Hòa Phong	Krông Bông	Đắk Lắk	Đang điều trị	
426	LQĐ	2010	Nam	BN228106	Thôn 7	Vụ Bồn	Krông Pắc	Đắk Lắk	Xuất viện	
427	NTTN	1991	Nữ	BN228122	Thôn 7	Vụ Bồn	Krông Pắc	Đắk Lắk	Xuất viện	
428	BNCT	2017	Nữ	BN228119	Thôn 7	Vụ Bồn	Krông Pắc	Đắk Lắk	Xuất viện	
429	TTNT	2004	Nữ	BN228118	Thôn 7	Vụ Bồn	Krông Pắc	Đắk Lắk	Xuất viện	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
430	NBA	1984	Nam	BN228120	Thôn 7	Vụ Bồn	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
431	VSÁ	1989	Nam	BN228116	Thôn 7	Vụ Bồn	Krông Pắc	Đăk Lăk	Xuất viện	
432	NPB	1990	Nam	BN228114	Thôn 7	Vụ Bồn	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
433	NTĐK	2016	Nam	BN228115	Thôn 7	Vụ Bồn	Krông Pắc	Đăk Lăk	Xuất viện	
434	TTL	1992	Nữ	BN228117	Thôn 7	Vụ Bồn	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
435	CTLN	2014	Nữ	BN228113	Thôn 7	Vụ Bồn	Krông Pắc	Đăk Lăk	Xuất viện	
436	CTPT	2017	Nữ	BN228112	Thôn 7	Vụ Bồn	Krông Pắc	Đăk Lăk	Xuất viện	
437	NTYN	2013	Nữ	BN228110	Thôn 7	Vụ Bồn	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
438	NTĐ	2009	Nam	BN228109	Thôn 7	Vụ Bồn	Krông Pắc	Đăk Lăk	Xuất viện	
439	TTN	1994	Nữ	BN228108	Thôn 7	Vụ Bồn	Krông Pắc	Đăk Lăk	Xuất viện	
440	CTTM	2019	Nữ	BN228111	Thôn 7	Vụ Bồn	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
441	NTD	1974	Nữ	BN228107	Thôn 7	Vụ Bồn	Krông Pắc	Đăk Lăk	Xuất viện	
442	HTHH	1996	Nữ	BN228122	Thạch Lũ	Ea Yông	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
443	NPĐT	2013	Nữ	BN228104	Thôn 20	Cư Bông	Ea Kar	Đăk Lăk	Xuất viện	
444	NAT	2015	Nữ	BN228105	Thôn 20	Cư Bông	Ea Kar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
445	NTUN	2013	Nữ	BN228103	Thôn 20	Cư Bông	Ea Kar	Đăk Lăk	Xuất viện	
446	NCC	1986	Nam	BN228102	Thôn 20	Cư Bông	Ea Kar	Đăk Lăk	Xuất viện	
447	TVT	1992	Nam	BN237180	Thôn 7	Cuôr Knia	Buôn Đôn	Đăk Lăk	Đang điều trị	
448	YHK	1972	Nam	BN237187	Cư Mil	Ea Trul	Krông Bông	Đăk Lăk	Đang điều trị	
449	YHB	2017	Nam	BN237186	Cư Mil	Ea Trul	Krông Bông	Đăk Lăk	Đang điều trị	
450	HWB	1975	Nữ	BN237190	Cư Mil	Ea Trul	Krông Bông	Đăk Lăk	Đang điều trị	
451	YYB	1977	Nam	BN237189	Cư Mil	Ea Trul	Krông Bông	Đăk Lăk	Đang điều trị	
452	HBK	1983	Nữ	BN237188	Cư Mil	Ea Trul	Krông Bông	Đăk Lăk	Đang điều trị	
453	HCB	1996	Nữ	BN241582	Buôn Ngô B	Hòa Phong	Krông Bông	Đăk Lăk	Đang điều trị	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
454	HLL	2000	Nữ	BN241583	Buôn Ngô B	Hòa Phong	Krông Bông	Đắk Lắk	Đang điều trị	
455	MD	1990	Nữ	BN237176	Buôn Roang Đông	Ea Hiu	Krông Pắc	Đắk Lắk	Đang điều trị	
456	NTQT	1996	Nữ	BN241584	Thôn 14	Ea Kly	Krông Pắc	Đắk Lắk	Xuất viện	
457	NCM	1987	Nam	BN237178	Thôn 1	Tân Tiến	Krông Pắc	Đắk Lắk	Đang điều trị	
458	NPHD	2013	Nam	BN237179	Thôn 1	Tân Tiến	Krông Pắc	Đắk Lắk	Đang điều trị	
459	YYB	2001	Nam	BN237177	Buôn Kang	Ea Knuếch	Krông Pắc	Đắk Lắk	Xuất viện	
460	LAT	2015	Nam	BN237181	Thôn 1	Cư Mốt	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	
461	LTS	1964	Nam	BN237183	Thôn 1	Cư Mốt	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	
462	TTML	1966	Nữ	BN237182	Thôn 1	Cư Mốt	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	
463	TNA	2000	Nam	BN237184	58 Y Linh Niê Kđăm	Tân Hòa	BMT	Đắk Lắk	Đang điều trị	
464	NTT	1995	Nam	BN237185	Tân Hiệp	Ea Tu	BMT	Đắk Lắk	Đang điều trị	
465	PLTU	1992	Nữ	BN244320	Thôn 20	Cư Bông	Ea Kar	Đắk Lắk	Xuất viện	
466	DHHG	1988	Nữ	BN244329	33 Nguyễn Công Trứ	Tự An	BMT	Đắk Lắk	Tử vong	
467	NNDC	2012	Nữ	BN244326	Thôn 7	Vụ Bồn	Krông Pắc	Đắk Lắk	Đang điều trị	
468	TQD	2014	Nam	BN244328	Thôn 7	Vụ Bồn	Krông Pắc	Đắk Lắk	Đang điều trị	
469	HTT	1948	Nữ	BN244327	Thôn 7	Vụ Bồn	Krông Pắc	Đắk Lắk	Đang điều trị	
470	TAV	2011	Nam	BN244321	Thôn 11	Ea Riêng	M'Đrăk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
471	HPN	1995	Nữ	BN244323	Buôn Tân Zú	Ea Kao	BMT	Đắk Lắk	Đang điều trị	
472	HBB	1993	Nữ	BN244322	Buôn Ngô B	Hòa Phong	Krông Bông	Đắk Lắk	Đang điều trị	
473	YKB	2018	Nam	BN244330	Buôn Ngô B	Hòa Phong	Krông Bông	Đắk Lắk	Đang điều trị	
474	HJK	1998	Nữ	BN244324	Buôn Kala	Dray Sáp	Krông Ana	Đắk Lắk	Đang điều trị	
475	YTK	2019	Nam	BN244325	Buôn Kala	Dray Sáp	Krông Ana	Đắk Lắk	Đang điều trị	
476	LNH	1973	Nam	BN244331	33 Nguyễn Công Trứ	Tự An	BMT	Đắk Lắk	Đang điều trị	
477	HM	1934	Nam	BN251197	Thôn 7	Vụ Bồn	Krông Pắc	Đắk Lắk	Đang điều trị	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
478	TTH	1993	Nữ	BN251198	Thôn 7	Vụ Bồn	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
479	YLN	2000	Nam	BN251199	Buôn Tân Zú	Ea Kao	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
480	NTTO	1979	Nữ	BN251196	Thôn 10	Ea Ktur	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
481	BTD	2014	Nam	BN251202	Thôn 4	Cư M'gar	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
482	NTT	2018	Nữ	BN251201	Thôn 1	Bình Hòa	Krông Ana	Đăk Lăk	Đang điều trị	
483	DTHT	1996	Nữ	BN251200	Thôn 1	Bình Hòa	Krông Ana	Đăk Lăk	Đang điều trị	
484	SVĐ	1985	Nam	BN256772	Đoàn Kết	Ea M'Droh	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
485	SVH	1972	Nam	BN256774	Đoàn Kết	Ea M'Droh	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
486	HPL	1983	Nam	BN256773	Đoàn Kết	Ea M'Droh	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
487	TCV	2008	Nam	BN256776	Thôn 11	Ea Riêng	M'Đrăk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
488	YTNK	1988	Nam	BN256775	Buôn Kô Tam	Ea Tu	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
489	YTM	2012	Nam	BN256777	Buôn Dham	Ea Bông	Krông Ana	Đăk Lăk	Đang điều trị	
490	HBM	1993	Nữ	BN256778	Buôn Dham	Ea Bông	Krông Ana	Đăk Lăk	Đang điều trị	
491	YGN	1993	Nam	BN256779	Buôn Dham	Ea Bông	Krông Ana	Đăk Lăk	Đang điều trị	
492	TĐT	1991	Nam	BN256780	Thôn 2	Quảng Điền	Krông Ana	Đăk Lăk	Đang điều trị	
493	HTN	1964	Nữ	BN256781	Thôn 2	Quảng Điền	Krông Ana	Đăk Lăk	Đang điều trị	
494	HTBL	1996	Nữ	BN256782	Thôn 2	Quảng Điền	Krông Ana	Đăk Lăk	Đang điều trị	
495	HTT	1981	Nữ	BN256788	Bình Thành 1	Bình Thuận	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
496	NTT	1995	Nữ	BN256789	Buôn Pon 1	Bình Thuận	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
497	LTQ	1998	Nam	BN256790	Bình Minh 5	Bình Thuận	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
498	VSC	1949	Nam	BN256783	Thôn 7	Vụ Bồn	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
499	VTT	1976	Nữ	BN256784	Thôn 7	Vụ Bồn	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
500	ĐVT	1959	Nam	BN256785	Thôn 7	Vụ Bồn	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
501	TVN	1984	Nam	BN256786	Thôn 7	Vụ Bồn	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
502	NTP	1991	Nữ	BN256787	Thôn 7	Vụ Bồn	Krông Pắc	Đắk Lắk	Đang điều trị	
503	PDS	1966	Nam	BN265423	BV Nhi Đức Tâm	Tân Lợi	BMT	Đắk Lắk	Đang điều trị	
504	HDM	2001	Nữ	BN265424	Buôn Khanh	Cư Pui	Krông Bông	Đắk Lắk	Đang điều trị	
505	HRE	1994	Nữ	BN265422	Buôn Ngô B	Hòa Phong	Krông Bông	Đắk Lắk	Đang điều trị	
506	HNBN	2016	Nam	BN265425	Thôn 8	Ea Hu	Cư Kuin	Đắk Lắk	Đang điều trị	
507	DHH	1990	Nam	BN265427	Thôn 20	Cư Bông	Ea Kar	Đắk Lắk	Xuất viện	
508	SPD	2011	Nam	BN265428	Đoàn Kết	Ea M'Droh	Cư M'gar	Đắk Lắk	Đang điều trị	
509	NTB	1937	Nữ	BN265426	TDP 3	TT M'Drắk	M'Drắk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
510	TQB	2005	Nam	BN275238	TDP 3	TT M'Drắk	M'Drắk	Đắk Lắk	Xuất viện	
511	HHÊ	1992	Nữ	BN275242	Buôn Pók A	Ea Pók	Cư M'gar	Đắk Lắk	Đang điều trị	
512	LTTN	1981	Nữ	BN275232	Thôn 7	Vụ Bồn	Krông Pắc	Đắk Lắk	Đang điều trị	
513	VTK	2009	Nam	BN275235	Thôn 7	Vụ Bồn	Krông Pắc	Đắk Lắk	Đang điều trị	
514	PVL	1989	Nam	BN275233	BV Nhi Đức Tâm	Tân Lợi	BMT	Đắk Lắk	Đang điều trị	
515	NMT	1991	Nam	BN275239	BV Nhi Đức Tâm	Tân Lợi	BMT	Đắk Lắk	Đang điều trị	
516	VTT	1955	Nữ	BN275240	Thôn 5	Ea Ngai	Krông Buk	Đắk Lắk	Tử vong	
517	HXÊ	2007	Nữ	BN275234	Buôn Krue	Ea Bông	Krông Ana	Đắk Lắk	Đang điều trị	
518	ĐVL	1999	Nam	BN275236	Thôn 14	Ea Róc	Ea Súp	Đắk Lắk	Đang điều trị	
519	TTA	1994	Nữ	BN275237	Thôn 15	Vụ Bồn	Krông Pắc	Đắk Lắk	Đang điều trị	
520	YJRÊ	2019	Nam	BN275241	Buôn Dham	Ea Bông	Krông Ana	Đắk Lắk	Đang điều trị	
521	HME	1999	Nữ	BN283787	Buôn Mập	Ea Pók	Cư M'gar	Đắk Lắk	Đang điều trị	
522	TTHP	1989	Nữ	BN283788	Quảng Tân	Ea Hiu	Krông Pắc	Đắk Lắk	Đang điều trị	
523	PVS	1980	Nam	BN283789	Bình Hòa 4B	Bình Thuận	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
524	PTMD	2009	Nữ	BN283790	Bình Hòa 4B	Bình Thuận	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
525	HDB	1991	Nữ	BN283791	Buôn Kniêr	Tân Tiến	Krông Pắc	Đắk Lắk	Đang điều trị	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
526	HBN	1999	Nữ	BN283792	Buôn Kniêr	Tân Tiến	Krông Pắc	Đắk Lắk	Đang điều trị	
527	HTB	1992	Nữ	BN283793	Buôn Kplang	Tân Tiến	Krông Pắc	Đắk Lắk	Đang điều trị	
528	HLM	1995	Nữ	BN293229	Buôn Kniêr	Tân Tiến	Krông Pắc	Đắk Lắk	Đang điều trị	
529	HYN	2000	Nữ	BN293227	Buôn Sut Mdrang	Cư Suê	Cư M'gar	Đắk Lắk	Đang điều trị	
530	STPN	2004	Nữ	BN293243	Đoàn Kết	Ea M'Droh	Cư M'gar	Đắk Lắk	Đang điều trị	
531	TTTT	1990	Nữ	BN293235	Liên gia 64, TDP 7	Thành Nhất	BMT	Đắk Lắk	Đang điều trị	
532	HVD	1997	Nam	BN293233	174 Thủ Khoa Huân	Thành Nhất	BMT	Đắk Lắk	Đang điều trị	
533	NTV	1998	Nam	BN293232	174 Thủ Khoa Huân	Thành Nhất	BMT	Đắk Lắk	Đang điều trị	
534	NTH	1968	Nữ	BN293234	174 Thủ Khoa Huân	Thành Nhất	BMT	Đắk Lắk	Đang điều trị	
535	THMQ	2007	Nam	BN293231	174 Thủ Khoa Huân	Thành Nhất	BMT	Đắk Lắk	Đang điều trị	
536	TVH	1992	Nam	BN293230	174 Thủ Khoa Huân	Thành Nhất	BMT	Đắk Lắk	Đang điều trị	
537	TQS	1968	Nam	BN293238	174 Thủ Khoa Huân	Thành Nhất	BMT	Đắk Lắk	Đang điều trị	
538	NPL	1980	Nam	BN293228	Tân Lập 1	Đạt Hiếu	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
539	YHK	2008	Nam	BN293240	Cư Mil	Ea Trul	Krông Bông	Đắk Lắk	Đang điều trị	
540	YCB	1999	Nam	BN293242	Cư Păm	Dang Kang	Krông Bông	Đắk Lắk	Đang điều trị	
541	YHE	1975	Nam	BN293241	Cư Mil	Ea Trul	Krông Bông	Đắk Lắk	Đang điều trị	
542	HPK	1991	Nữ	BN293239	Cư Mil	Ea Trul	Krông Bông	Đắk Lắk	Đang điều trị	
543	YBM	1945	Nam	BN293237	Buôn Ea Nho	Chư Kpô	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
544	YSN	1973	Nam	BN293236	Buôn Ea Nho	Chư Kpô	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
545	HRA	1964	Nữ	BN298694	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Tử vong	
546	PTC	1991	Nam	BN298695	Buôn Ea Kruế	Ea Bông	Krông Ana	Đắk Lắk	Đang điều trị	
547	HPH	1973	Nữ	BN298697	Buôn Ea Nho	Chư Kpô	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
548	HLN	1950	Nữ	BN298696	Buôn Ea Nho	Chư Kpô	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
549	YNN	1988	Nam	BN298698	Ea Mta A	Ea Bhók	Cư Kuin	Đắk Lắk	Đang điều trị	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
550	YKÊ	2020	Nam	BN312742	Buôn Kuốp	Dray Sáp	Krông Ana	Đắk Lắk	Đang điều trị	
551	HNN	1990	Nữ	BN312772	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
552	HTHLN	2006	Nữ	BN312770	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
553	HTHHN	2000	Nữ	BN312771	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
554	YDN	2000	Nam	BN312768	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
555	HBN	2010	Nữ	BN312769	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
556	YDN	1978	Nam	BN312767	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
557	HDN	2007	Nữ	BN312766	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
558	HLNN	2019	Nữ	BN312765	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
559	YMN	1987	Nam	BN312762	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
560	YSA	1982	Nam	BN312764	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
561	HYA	1958	Nữ	BN312759	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
562	HNA	1984	Nữ	BN312760	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
563	HWA	2018	Nữ	BN312761	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
564	HSA	2003	Nữ	BN312758	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
565	YPA	2006	Nam	BN312763	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
566	HLA	2002	Nữ	BN312757	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
567	HÂA	2021	Nữ	BN312755	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
568	HBA	1982	Nữ	BN312756	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
569	YNA	1996	Nữ	BN312753	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
570	HMA	1999	Nữ	BN312754	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
571	HBN	1975	Nữ	BN312751	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
572	HMN	1996	Nữ	BN312749	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
573	YBA	1969	Nam	BN312750	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
574	HXN	1968	Nữ	BN312748	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
575	YNA	1953	Nam	BN312747	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
576	HĐN	2018	Nữ	BN312746	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
577	HRN	1994	Nữ	BN312745	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
578	YCA	1989	Nam	BN312744	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
579	HJN	1973	Nữ	BN312783	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
580	YBB	1994	Nam	BN312784	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
581	YTN	2014	Nam	BN312782	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
582	YĐN	2014	Nam	BN312786	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
583	YNN	2016	Nam	BN312787	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
584	YKN	1963	Nam	BN312788	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
585	YDN	1986	Nam	BN312776	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
586	YSYN	2014	Nam	BN312789	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
587	HDN	1991	Nữ	BN312777	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
588	YNRN	2020	Nam	BN312774	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
589	HKMN	2020	Nữ	BN312775	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
590	HDN	1995	Nữ	BN312778	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
591	YSB	1987	Nam	BN312779	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
592	HTN	2019	Nữ	BN312780	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
593	HTN	2016	Nữ	BN312781	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
594	HNN	2017	Nữ	BN312785	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
595	NCAK	2015	Nữ	BN312743	Thôn 20	Cư Bông	Ea Kar	Đắk Lắk	Đang điều trị	
596	TVL	2005	Nam	BN312752	Thôn 3	Ea Kpam	Cư M'gar	Đắk Lắk	Đang điều trị	
597	BTHM	1998	Nữ	BN312773	Thôn 4A	Hòa Tiến	Krông Pắc	Đắk Lắk	Đang điều trị	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
598	HTM	1956	Nữ	BN312790	Quảng Tân	Ea Hiu	Krông Pắc	Đắk Lắk	Đang điều trị	
599	ĐNVA	2021	Nữ	BN312791	Quảng Tân	Ea Hiu	Krông Pắc	Đắk Lắk	Đang điều trị	
600	HUB	1998	Nữ	BN312796	Buôn Kplang	Tân Tiến	Krông Pắc	Đắk Lắk	Đang điều trị	
601	PTMD	2018	Nữ	BN312794	Bình Hoà 4B	Bình Thuận	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
602	NTT	1986	Nữ	BN312797	Buôn Pon 1	Bình Thuận	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
603	HBB	2000	Nữ	BN312793	Cư Mil	Ea Trul	Krông Bông	Đắk Lắk	Đang điều trị	
604	YHÊ	1999	Nam	BN312792	Ktluôt	Ea Trul	Krông Bông	Đắk Lắk	Đang điều trị	
605	YNM	1995	Nam	BN312795	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
606	HLN	2002	Nữ	BN323329	Buôn Gram A1	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
607	HBN	1980	Nữ	BN323328	Buôn Gram A1	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
608	HVNN	2021	Nữ	BN323330	Buôn Gram A1	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
609	HLÊ	1997	Nữ	BN323325	Buôn Đhăm	Ea Bông	Krông Ana	Đắk Lắk	Đang điều trị	
610	HBN	1968	Nữ	BN323333	Buôn Ea Nho	Chư Kpô	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
611	YSMN	2010	Nam	BN323334	Buôn Ea Nho	Chư Kpô	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
612	YTM	2000	Nam	BN323343	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
613	HNM	1977	Nữ	BN323337	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
614	HYN	1970	Nữ	BN323336	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
615	HYM	1977	Nữ	BN323335	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
616	YNN	1999	Nam	BN323339	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
617	YMM	2001	Nam	BN323338	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
618	YRNK	2002	Nam	BN323341	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
619	YSM	2001	Nam	BN323340	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
620	YRN	2004	Nam	BN323345	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
621	YTK	1992	Nam	BN323344	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
622	HMM	1986	Nữ	BN323346	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
623	YNM	2006	Nam	BN323342	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
624	NCL	1989	Nam	BN323327	Thôn 3	Cư Kty	Krông Bông	Đăk Lăk	Đang điều trị	
625	HNK	2013	Nữ	BN323347	Cư Mil	Ea Trul	Krông Bông	Đăk Lăk	Đang điều trị	
626	YNK	1996	Nam	BN323348	Cư Mil	Ea Trul	Krông Bông	Đăk Lăk	Đang điều trị	
627	CMH	1963	Nam	BN323326	Cư Mil	Ea Trul	Krông Bông	Đăk Lăk	Đang điều trị	
628	YTT	1986	Nam	BN323349	Cư Mil	Ea Trul	Krông Bông	Đăk Lăk	Đang điều trị	
629	HTP	1993	Nữ	BN323332	Thôn 6B	Cư Mốt	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Đang điều trị	
630	PVT	1991	Nam	BN323323	Buôn Kroa C	Cuôr Đăng	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
631	VTT	1992	Nữ	BN323324	Buôn Kroa C	Cuôr Đăng	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
632	YHA	2010	Nam	BN323331	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
633	LTH	1992	Nữ	BN323322	KCLTT	Thành Nhất	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
634	PAT	1991	Nam	BN323321	BVYHCT	Tân An	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
635	YJN	1998	Nam	BN323318	Buôn Kuôp	Dray Sáp	Krông Ana	Đăk Lăk	Đang điều trị	
636	HNÊ	1999	Nữ	BN323319	Buôn Kuôp	Dray Sáp	Krông Ana	Đăk Lăk	Đang điều trị	
637	HDB	1976	Nữ	BN323320	Buôn Châm	Cư Drăm	Krông Bông	Đăk Lăk	Đang điều trị	
638	TQT	1978	Nữ	BN336774	Thôn 6	Vụ Bồn	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
639	NCT	1976	Nữ	BN336775	Thôn 6	Vụ Bồn	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
640	NTV	1984	Nữ	BN336776	Thôn 7	Vụ Bồn	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
641	NCT	2007	Nam	BN336777	Thôn 7	Vụ Bồn	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
642	TVH	2004	Nam	BN336778	Thôn 7	Vụ Bồn	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
643	HLN	2013	Nữ	BN336779	Buôn Gram A1	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
644	YGN	2017	Nam	BN336780	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
645	NTH	1972	Nữ	BN336788	Thôn 6B	Cư Mốt	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Đang điều trị	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
646	PNX	1966	Nam	BN336783	TDP 2	Phước An	Krông Pắc	Đắk Lắk	Đang điều trị	
647	NQK	1993	Nam	BN336784	Thôn 16	Ea Trang	M'Đrăk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
648	ĐQK	2000	Nam	BN336782	35 Võ Văn Kiệt	Khánh Xuân	BMT	Đắk Lắk	Đang điều trị	
649	ĐTH	1977	Nữ	BN336781	89/39 Y Wang	Ea Tam	BMT	Đắk Lắk	Đang điều trị	
650	HUM	2003	Nữ	BN348217	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
651	YRM	1986	Nam	BN348218	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
652	HLM	1981	Nữ	BN348219	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
653	HTN	1984	Nữ	BN348220	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
654	HNM	2013	Nữ	BN348221	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
655	YĐN	2008	Nam	BN348222	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
656	HCN	1986	Nữ	BN348223	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
657	YVM	1986	Nam	BN348224	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
658	YJA	1972	Nam	BN348225	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
659	HDN	2017	Nữ	BN348226	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
660	HLWM	2003	Nữ	BN348227	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
661	YLM	2001	Nam	BN348228	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
662	YNN	2003	Nam	BN348229	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
663	YNN	1979	Nam	BN348230	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
664	YGNM	2017	Nam	BN348231	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
665	HHM	1991	Nữ	BN348232	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
666	HNKY	2017	Nữ	BN348233	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
667	YRNN	2005	Nam	BN348234	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
668	HTM	1994	Nữ	BN348235	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
669	YSM	1991	Nam	BN348236	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
670	HR	1975	Nữ	BN348237	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
671	YMN	1974	Nam	BN348238	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
672	HDM	1994	Nữ	BN348239	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
673	HYN	2002	Nữ	BN348240	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
674	HNK	1996	Nữ	BN348241	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
675	YSA	1972	Nam	BN348242	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
676	HNK	2016	Nữ	BN348243	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
677	HRM	1997	Nữ	BN348244	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
678	HNM	1981	Nữ	BN348245	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
679	HAN	1980	Nữ	BN348246	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
680	HNN	2013	Nữ	BN348247	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
681	HPM	1997	Nữ	BN348248	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
682	HĐR	1981	Nữ	BN348249	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
683	HCM	1988	Nữ	BN348250	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
684	YNK	2004	Nam	BN348251	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
685	HKM	2005	Nữ	BN348252	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
686	YBA	1983	Nam	BN348253	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
687	YLA	1988	Nam	BN348254	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
688	HAM	2012	Nữ	BN348255	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
689	YLM	2017	Nam	BN348256	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
690	HNM	1994	Nữ	BN348257	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
691	YHTM	2013	Nam	BN348258	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
692	YT	2005	Nam	BN348259	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
693	YĐM	1991	Nam	BN348260	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
694	HBM	1991	Nữ	BN348261	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
695	YHM	2008	Nam	BN348262	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
696	HBM	1950	Nữ	BN348263	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Tử vong	
697	HPN	2005	Nữ	BN348264	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
698	HNM	2008	Nữ	BN348265	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
699	HTN	1987	Nữ	BN348266	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
700	HBM	1980	Nữ	BN348267	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
701	YPM	2004	Nam	BN348268	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
702	HHNK	2001	Nữ	BN348269	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
703	YKBN	2003	Nam	BN348270	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
704	YNA	1971	Nam	BN348271	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
705	YPM	1984	Nam	BN348272	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
706	YRBK	1999	Nam	BN348273	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
707	HLN	2003	Nữ	BN348274	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
708	HGM	1935	Nữ	BN348275	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
709	HCM	2016	Nữ	BN348276	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
710	HNM	1989	Nữ	BN348277	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
711	HNN	1993	Nữ	BN348278	B. Ktong Drun	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
712	YBA	1998	Nam	BN348279	B. Ktong Drun	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
713	YSK	2003	Nam	BN348280	B. Ktong Drun	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
714	HLK	2004	Nữ	BN348281	B. Ktong Drun	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
715	HNK	1995	Nữ	BN348282	B. Ktong Drun	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
716	YDM	2007	Nam	BN348283	B. Ktong Drun	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
717	HNN	2017	Nữ	BN348284	Buôn Ea Nho	Chư Kpô	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
718	YSN	1984	Nam	BN348285	Buôn Ea Nho	Chư Kpô	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
719	HTH	1945	Nữ	BN348286	Buôn Ea Nho	Chư Kpô	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
720	HKH	2003	Nữ	BN348287	Buôn Ea Nho	Chư Kpô	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
721	HYN	1976	Nữ	BN348288	Buôn Ea Nho	Chư Kpô	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
722	HNK	2010	Nữ	BN348289	Cư Mil	Ea Trul	Krông Bông	Đăk Lăk	Đang điều trị	
723	YHK	2016	Nam	BN348290	Cư Mil	Ea Trul	Krông Bông	Đăk Lăk	Đang điều trị	
724	HMB	1994	Nữ	BN348291	Buôn Kplang	Tân Tiến	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
725	HTHY	1999	Nữ	BN348292	TDP2	Phước An	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
726	ĐVT	1954	Nam	BN348293	Quảng Tân	Ea Hiu	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
727	YKA	1988	Nam	BN348294	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
728	YKA	1983	Nam	BN348295	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
729	HNN	1990	Nữ	BN348296	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
730	YTA	1985	Nam	BN348297	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
731	HTNLN	1999	Nữ	BN348298	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
732	HBN	1986	Nữ	BN348299	Buôn Kwăng B	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
733	HTN	2015	Nữ	BN348300	Buôn Kwăng B	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
734	YNN	1977	Nam	BN348301	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
735	NPT	1996	Nam	BN348302	TDP1	Thiện An	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
736	NXN	1981	Nam	BN348303	Thôn 8	Ea Hu	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
737	NHV	1990	Nam	BN348304	14 Nguyễn Văn Linh	Tân An	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
738	NĐTA	2009	Nam	BN348305	98/39 Y Wang	Ea Tam	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
739	TVH	1977	Nam	BN348306	BV Nhi Đức Tâm	Tân Lợi	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
740	YDÊ	2001	Nam	BN348894	15 Thôn 6	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
741	HNÊ	1995	Nữ	BN348895	15 Thôn 6	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
742	HJÊ	1937	Nữ	BN348896	15 Thôn 6	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
743	YLÊ	1957	Nam	BN348897	15 Thôn 6	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
744	HNÊ	2014	Nữ	BN348898	15 Thôn 6	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
745	YNÊ	2003	Nam	BN348899	15 Thôn 6	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
746	HLÊ	2019	Nữ	BN348900	15 Thôn 6	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
747	HBÊ	1968	Nữ	BN348901	15 Thôn 6	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
748	YTÊ	1998	Nam	BN348902	15 Thôn 6	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
749	YQÊ	1999	Nam	BN348903	25 B1 Thôn 6	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
750	YSE	2012	Nam	BN348904	39 B3 Thôn 6	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
751	YME	1996	Nam	BN348905	39 B3 Thôn 6	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
752	HTE	1998	Nữ	BN348906	39 B3 Thôn 6	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
753	HRÊ	1998	Nữ	BN348907	Thôn 6	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
754	YPÊ	2019	Nam	BN348908	Thôn 6	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
755	YPÊ	2016	Nam	BN348909	Thôn 6	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
756	YRYHM	1996	Nam	BN348910	Thôn 6	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
757	PTN	1966	Nữ	BN348911	Thôn 2	Cư M'gar	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
758	NHTV	2020	Nữ	BN348912	Thôn 2	Cư M'gar	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
759	ĐVH	1985	Nam	BN348913	Lộc Thuận	Phú Lộc	Krông Năng	Đăk Lăk	Đang điều trị	
760	HHM	1996	Nữ	BN348914	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
761	YTK	2017	Nam	BN348915	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
762	HHK	2000	Nữ	BN348916	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
763	YDHM	2020	Nam	BN348917	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
764	YKM	1981	Nam	BN348918	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
765	YPM	2000	Nam	BN348919	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
766	YNM	1978	Nam	BN348920	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
767	HLK	1977	Nữ	BN348921	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
768	HOK	2018	Nữ	BN348922	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
769	YBN	1982	Nam	BN348923	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
770	YNM	1997	Nam	BN348924	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
771	HLN	1999	Nữ	BN348925	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
772	HHM	2005	Nữ	BN348926	B. Dhia 2	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
773	YTN	2004	Nam	BN348927	B. Dhia 1	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
774	YTK	2002	Nam	BN348928	Ea Zin	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
775	YGPÊ	2019	Nam	BN348929	B. Krông Pắc	Ea Kly	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
776	HYB	1986	Nữ	BN348930	Thôn 6A	Ea Phê	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
777	HBN	1985	Nữ	BN348931	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
778	PQA	1991	Nữ	BN358928	Thôn 2	Ea Tu	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
779	HNH	2004	Nữ	BN358929	Buôn Ea Nho	Chư Kpô	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
780	HHH	2001	Nữ	BN358930	Buôn Ea Nho	Chư Kpô	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
781	HMN	2007	Nữ	BN358931	Buôn Ea Nho	Chư Kpô	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
782	HRH	1986	Nữ	BN358932	Buôn Ea Nho	Chư Kpô	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
783	HLN	1996	Nữ	BN358933	Buôn Ea Nho	Chư Kpô	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
784	HCH	2005	Nữ	BN358934	Buôn Ea Nho	Chư Kpô	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
785	HNHM	2016	Nữ	BN358935	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
786	YTN	2009	Nam	BN358936	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
787	HLA	1986	Nữ	BN358938	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
788	YKN	1994	Nam	BN358939	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
789	YHA	2014	Nam	BN358940	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
790	YDA	2008	Nam	BN358941	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
791	LTN	1993	Nam	BN358942	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
792	YGN	1984	Nam	BN358943	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
793	YWMK	1997	Nam	BN358944	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Đang điều trị	
794	ĐVH	1984	Nam	BN358945	Quảng Tân	Ea Hiu	Krông Pắc	Đắk Lắk	Đang điều trị	
795	BVQ	2010	Nam	BN358946	Đliêya A	Đliêya	Krông Năng	Đắk Lắk	Đang điều trị	
796	BTL	1936	Nữ	BN358947	Đliêya A	Đliêya	Krông Năng	Đắk Lắk	Đang điều trị	
797	BVQ	1996	Nam	BN358948	Đliêya A	Đliêya	Krông Năng	Đắk Lắk	Đang điều trị	
798	HLÔN K	1982	Nữ	BN377007	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	
799	HVN	2016	Nữ	BN377008	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	
800	HYN	1954	Nữ	BN377009	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	
801	HNN	1949	Nữ	BN377010	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	
802	HNK	2004	Nữ	BN377011	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	
803	HTN	1980	Nữ	BN377012	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	
804	HRN	1945	Nữ	BN377013	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	
805	HKN	1952	Nữ	BN377014	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	
806	HDN	1952	Nữ	BN377015	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	
807	YQN	1985	Nam	BN377016	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	
808	YMK	1986	Nam	BN377017	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	
809	HMM	1950	Nữ	BN377018	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	
810	HSN	1981	Nữ	BN377019	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	
811	YPN	1981	Nam	BN377020	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	
812	LTM	1988	Nữ	BN377021	Thôn 2A	Ea H'Leo	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	
813	NMD	2013	Nam	BN377022	Thôn 2A	Ea H'Leo	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
814	PTT	1956	Nữ	BN377023	Thôn 6	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
815	NPHD	1999	Nữ	BN377024	Thôn 2	Hoà Tân	Krông Bông	Đăk Lăk	Đang điều trị	
816	TVT	1986	Nam	BN381366	26 Giải Phóng	Tân Thành	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
817	HDKN	2006	Nữ	BN381367	Ea Zin	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
818	HBNTN	2004	Nữ	BN381368	Ea Zin	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
819	HLN	1999	Nữ	BN381369	Ea Zin	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
820	HTNN	2014	Nữ	BN381370	Ea Zin	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
821	HNK	1940	Nữ	BN381371	Ea Zin	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
822	LĐK	1953	Nam	BN381372	Thôn 5	Ea Ngai	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
823	YHN	1972	Nam	BN381373	Buôn Ea Nho	Chư Kpô	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
824	HHH	2017	Nữ	BN381374	Buôn Ea Nho	Chư Kpô	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
825	NMN	1988	Nam	BN381375	Thôn 4	Krông Buk	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
826	YLB	1990	Nam	BN381342	B. Krum B	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
827	HBA	1994	Nữ	BN381343	B. Krum B	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
828	HLA	2016	Nữ	BN381344	B. Krum B	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
829	HCA	1958	Nữ	BN381345	B. Krum B	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
830	YNĐA	2020	Nam	BN381346	B. Krum B	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
831	PVH	2021	Nam	BN381347	BV Nhi Đức Tâm	Tân Lợi	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
832	YSÊ	2014	Nam	BN381348	Thôn 7	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
833	YDÊ	2007	Nam	BN381349	Thôn 7	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
834	HMÊ	2003	Nữ	BN381350	Thôn 7	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
835	HNÊ	1998	Nữ	BN381351	Thôn 7	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
836	HBÊ	1989	Nữ	BN381352	Thôn 7	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
837	HSÊ	1973	Nữ	BN381353	Thôn 7	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
838	HNÊ	1994	Nữ	BN381354	Thôn 7	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
839	YKK	1985	Nam	BN381355	Thôn 7	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
840	YPÊ	1975	Nam	BN381356	Thôn 7	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
841	YNA	1977	Nam	BN381357	Thôn 7	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
842	HHÊ	2018	Nữ	BN381358	Thôn 7	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
843	HMÊ	2000	Nữ	BN381359	Thôn 7	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
844	YTH	1994	Nam	BN381360	Thôn 7	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
845	YNÊ	1995	Nam	BN381361	Thôn 7	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
846	HZÊ	1970	Nữ	BN381362	Thôn 7	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
847	HDÊ	1976	Nữ	BN381363	Thôn 7	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
848	YRĐN	2012	Nam	BN393248	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
849	YMN	1976	Nam	BN393249	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
850	YNN	1930	Nam	BN393250	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
851	YTM	1984	Nam	BN393251	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
852	HCK	1976	Nữ	BN393252	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
853	HSM	1971	Nữ	BN393253	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
854	YTM	2001	Nam	BN393254	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
855	YPN	1946	Nam	BN393255	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
856	YTM	1971	Nam	BN393256	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
857	HMTM	2016	Nữ	BN393257	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
858	YNM	1984	Nam	BN393258	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
859	RHĐ	1994	Nữ	BN393259	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
860	YTAM	2021	Nam	BN393260	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
861	HBM	1993	Nữ	BN393261	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
862	HNK	1980	Nữ	BN393262	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
863	YBK	1959	Nam	BN393263	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
864	HSN	2007	Nữ	BN393264	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
865	HCTK	2021	Nữ	BN393265	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
866	HTK	1997	Nữ	BN393266	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
867	HNM	2014	Nữ	BN393267	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
868	HOM	1960	Nữ	BN393268	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
869	HPN	2006	Nữ	BN393269	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
870	HDK	2003	Nữ	BN393270	B. Ktong Drun	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
871	YNK	1982	Nam	BN393271	B. Ktong Drun	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
872	HPN	1984	Nữ	BN393272	B. Ktong Drun	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
873	YSKN	2018	Nam	BN393273	B. Ktong Drun	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
874	HMN	2018	Nữ	BN393274	B. Ktong Drun	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
875	HDK	1998	Nữ	BN393275	B. Ktong Drun	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
876	HSK	2017	Nữ	BN393276	B. Ktong Drun	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
877	HCM	1942	Nữ	BN393277	B. Ktong Drun	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
878	NTMK	1990	Nữ	BN393278	TDP 2	Phước An	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
879	HYN	1974	Nữ	BN393279	B. Krông Pắc	Ea Kly	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
880	HKM	1992	Nữ	BN393280	Buôn Kwăng	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
881	HGN	1998	Nữ	BN393281	Buôn Kwăng	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
882	YKA	1996	Nam	BN393282	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
883	HBN	1968	Nữ	BN393283	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Đang điều trị	
884	NVT	1991	Nam	BN393284	BV Nhi Đức Tâm	Tân Lợi	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
885	KVQ	1993	Nam	BN393285	BV Nhi Đức Tâm	Tân Lợi	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
886	NHC	1991	Nam	BN393286	BV Nhi Đức Tâm	Tân Lợi	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
887	TTML	2005	Nữ	BN393287	Thôn 7	Ea Kiết	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
888	NDP	1972	Nam	BN393288	68 Trần Huy Liệu	Tân Thành	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
889	NVLT	2004	Nữ	BN393289	68 Trần Huy Liệu	Tân Thành	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
890	VTQ	1977	Nữ	BN393290	68 Trần Huy Liệu	Tân Thành	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
891	YJS	2007	Nam	BN393291	Thôn 7	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
892	HĐT	1997	Nam	BN393292	427 Y Moan	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
893	NHHA	2009	Nữ	BN393293	30H Thăng Long	Tự An	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
894	NHTN	2005	Nữ	BN393294	30H Thăng Long	Tự An	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
895	CXT	1946	Nam	BN399186	Thôn 7	Vụ Bồn	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
896	NTN	1962	Nữ	BN399187	Phước Trạch 1	Ea Phê	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
897	LTTT	2006	Nữ	BN399188	Phước Trạch 1	Ea Phê	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
898	DTMH	1987	Nữ	BN399189	Thôn 8	Ea Pôk	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
899	TTK	2013	Nam	BN399190	Thôn 8	Ea Pôk	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
900	TTT	1983	Nam	BN399191	Thôn 8	Ea Pôk	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
901	TTN	2015	Nam	BN399192	Thôn 8	Ea Pôk	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
902	HTD	2003	Nữ	BN399193	Buôn Ea Puk	Ea Sô	Ea Kar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
903	YMM	1948	Nam	BN399194	Buôn Ea Nho	Chư Kpô	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
904	YĐN	1999	Nam	BN399195	Buôn Ea Nho	Chư Kpô	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
905	YBN	1993	Nam	BN399196	Buôn Ea Nho	Chư Kpô	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
906	YTM	1954	Nam	BN399197	Buôn Ea Nho	Chư Kpô	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
907	YPH	2006	Nam	BN399198	Buôn Ea Nho	Chư Kpô	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
908	TTT	1990	Nữ	BN399201	11/26 Ama Sa	Tự An	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
909	NVT	2008	Nam	BN399200	Thôn 6	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
910	NVD	1986	Nam	BN399199	BV Nhi Đức Tâm	Tân Lợi	BMT	Đắk Lắk	Đang điều trị	
911	YPM	1982	Nam	BN410374	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
912	HTN	2011	Nữ	BN410375	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
913	HHN	1993	Nữ	BN410376	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
914	YPN	1986	Nam	BN410377	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
915	YPN	1984	Nam	BN410378	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
916	HLM	1989	Nữ	BN410379	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
917	HRN	1958	Nữ	BN410380	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
918	HRMN	2000	Nữ	BN410381	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
919	HMN	1995	Nữ	BN410382	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
920	YĐA	1986	Nam	BN410383	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
921	YKK	2004	Nam	BN410384	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
922	HNN	1975	Nữ	BN410385	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
923	HKLM	2021	Nữ	BN410386	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
924	HMM	1958	Nữ	BN410387	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
925	YPA	1973	Nam	BN410388	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
926	YNSK	2014	Nam	BN410389	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
927	YLN	1996	Nam	BN410390	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
928	YLN	1978	Nam	BN410391	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
929	HCM	2002	Nữ	BN410392	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
930	HMM	1986	Nữ	BN410393	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
931	HSN	1967	Nữ	BN410394	B. Ktong Drun	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
932	YMM	1972	Nam	BN410395	B. Ktong Drun	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
933	YOM	1980	Nam	BN410396	B. Ktong Drun	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
934	YLÊ	1997	Nam	BN410397	B. Ktong Drun	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
935	YKK	2004	Nam	BN410398	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Đang điều trị	
936	HNK	2004	Nữ	BN410399	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Đang điều trị	
937	YTK	1973	Nam	BN410400	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Đang điều trị	
938	HBM	1960	Nữ	BN410401	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Đang điều trị	
939	HJM	1985	Nữ	BN410402	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Đang điều trị	
940	YCN	1975	Nam	BN410403	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Đang điều trị	
941	YHK	1984	Nam	BN410404	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Đang điều trị	
942	HDK	1985	Nữ	BN410405	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Đang điều trị	
943	YLN	1985	Nam	BN410406	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Đang điều trị	
944	HNM	1996	Nữ	BN410407	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Đang điều trị	
945	HSN	1988	Nữ	BN410408	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Đang điều trị	
946	YBK	1940	Nam	BN410409	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
947	HBN	1968	Nữ	BN410410	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
948	ĐTH	1991	Nữ	BN411053	B. Kty 3	Chư Kpô	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
949	LTA	1994	Nữ	BN411054	B. Kty 3	Chư Kpô	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
950	PTB	1999	Nữ	BN411055	Nam Lộc	Chư Kpô	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
951	NTL	1973	Nữ	BN411056	Thôn 6	Chư Kpô	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
952	LHC	1987	Nam	BN411057	B. Dro 2	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
953	VVN	1982	Nam	BN411058	B. Dro 2	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
954	ĐVH	1982	Nam	BN411059	B. Dro 2	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
955	YYÊ	1998	Nam	BN411072	B. Pu Huê	Ea Ktur	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
956	YRÊ	1976	Nam	BN411060	B. Pu Huê	Ea Ktur	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
957	YKB	1994	Nam	BN411071	B. Pu Huê	Ea Ktur	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
958	YDB	2013	Nam	BN411066	B. Pu Huê	Ea Ktur	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
959	HMB	2015	Nữ	BN411067	B. Pu Huê	Ea Ktur	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
960	HLB	1973	Nữ	BN411068	B. Pu Huê	Ea Ktur	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
961	YVÊ	1967	Nam	BN411069	B. Pu Huê	Ea Ktur	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
962	HYB	1992	Nữ	BN411070	B. Pu Huê	Ea Ktur	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
963	HLB	1982	Nữ	BN411061	B. Pu Huê	Ea Ktur	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
964	HSB	2010	Nữ	BN411062	B. Pu Huê	Ea Ktur	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
965	HNB	1949	Nữ	BN411063	B. Pu Huê	Ea Ktur	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
966	HUB	2000	Nữ	BN411064	B. Pu Huê	Ea Ktur	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
967	YVB	2020	Nữ	BN411065	B. Pu Huê	Ea Ktur	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
968	HHB	2010	Nữ	BN411073	B. Pu Huê	Ea Ktur	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
969	HKÊ	2009	Nữ	BN411074	427 Y Moan	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
970	NSMĐ	2000	Nam	BN411052	BV Nhi Đức Tâm	Tân Lợi	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
971	TTT	2021	Nam	BN423096	Thôn 3	Hoà Tiến	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
972	NTKT	2000	Nữ	BN423097	Thôn 3	Hoà Tiến	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
973	TTK	2000	Nam	BN423098	Thôn 3	Hoà Tiến	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
974	TTTX	1990	Nữ	BN423099	TDP 2	Phước An	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
975	YLN	2004	Nam	BN423100	B. Ktong Drun	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
976	HQN	2006	Nữ	BN423101	B. Ktong Drun	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
977	HTA	2013	Nữ	BN423103	B. Ktong Drun	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
978	HDN	1989	Nữ	BN423104	B. Ktong Drun	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
979	HNM	1991	Nữ	BN423105	B. Ktong Drun	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
980	HBN	1979	Nữ	BN423106	B. Ktong Drun	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
981	YDM	1979	Nam	BN423107	B. Ktong Drun	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
982	YTN	2004	Nam	BN423102	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
983	HSM	1973	Nữ	BN423108	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
984	HDM	1944	Nữ	BN423109	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
985	HNH	1989	Nữ	BN423110	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
986	HTLK	1979	Nữ	BN423111	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
987	HDM	1915	Nữ	BN423112	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Tử vong	
988	HHM	2017	Nữ	BN423113	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
989	YMH	1979	Nam	BN423114	B. Ea Nho	Chư Kpô	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
990	HNH	1982	Nữ	BN423115	B. Ea Nho	Chư Kpô	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
991	NTTM	1994	Nữ	BN423116	243 Quang Trung	Tân Tiến	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
992	HVÊ	1996	Nữ	BN423117	Thôn 6	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
993	YSÊ	2014	Nam	BN423118	Thôn 6	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
994	YAÊ	1994	Nam	BN423119	Thôn 6	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
995	YWA	1996	Nam	BN423120	B. Kwăng B	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
996	HĐA	1978	Nữ	BN423121	B. Kwăng B	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
997	YNDN	1989	Nam	BN423122	B. Krum B	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
998	YCM	1985	Nam	BN423123	B. Krum B	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
999	PTKT	1983	Nữ	BN423124	Tiến Thịnh	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1000	BNH	2008	Nữ	BN423125	Tiến Thịnh	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1001	BN	1960	Nam	BN423126	Tiến Thịnh	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1002	TQH	1989	Nam	BN423127	Tiến Thịnh	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1003	ĐTLQ	1986	Nữ	BN423128	Tiến Thịnh	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1004	BHN	1999	Nữ	BN423129	Tiến Thịnh	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1005	BVH	1982	Nam	BN423130	Tiến Thịnh	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
1006	HVS	1978	Nam	BN423131	Tiến Thịnh	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1007	TTHT	1984	Nữ	BN423132	Tiến Thịnh	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1008	HAT	2008	Nam	BN423133	Tiến Thịnh	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1009	VDD	1956	Nam	BN423134	Tiến Thịnh	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1010	NTS	1962	Nữ	BN423135	Tiến Thịnh	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1011	BNÂ	2014	Nữ	BN423136	Tiến Thịnh	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1012	BHH	2011	Nam	BN423137	Tiến Thịnh	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1013	BTN	2004	Nam	BN423138	Tiến Thịnh	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1014	BTMN	2006	Nữ	BN423139	Tiến Thịnh	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1015	PDC	1960	Nam	BN423140	Tiến Thịnh	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1016	PĐV	1990	Nam	BN423141	Tiến Thịnh	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1017	NLPT	2019	Nam	BN423142	Tiến Thịnh	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1018	LTBK	1993	Nữ	BN423143	Tiến Thịnh	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1019	NXV	1983	Nam	BN423144	502/2 Trần Phú	Thành Nhất	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1020	YKK	1938	Nam	BN423145	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1021	YĐK	2015	Nam	BN423146	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1022	HNN	1969	Nữ	BN423147	B. Puk Prông	Ea Ning	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1023	PTT	2019	Nam	BN435796	Thôn 14	Ea Kiết	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1024	NBT	1977	Nam	BN435797	39 Dã Tượng	Tân An	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1025	NTH	1989	Nữ	BN435798	40/37 Nguyễn Tất Thành	Tân Lập	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1026	HYB	1970	Nữ	BN435799	B. Pu Huê	Ea Ktur	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1027	HWK	1983	Nữ	BN435800	B. Pu Huê	Ea Ktur	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1028	YSLK	1999	Nam	BN435801	B. Pu Huê	Ea Ktur	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1029	YSB	2004	Nam	BN435802	B. Pu Huê	Ea Ktur	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
1030	YYÊ	1979	Nam	BN435803	B. Pu Huê	Ea Ktur	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1031	HHB	2021	Nữ	BN435804	B. Pu Huê	Ea Ktur	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1032	LQD	1973	Nam	BN435805	19A12 Buôn Đung	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1033	TVN	1985	Nam	BN435806	18B Đường 10/3, Thôn 1	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1034	NVQ	1990	Nam	BN435807	18B Đường 10/3, Thôn 1	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1035	TVL	1992	Nam	BN435808	18B Đường 10/3, Thôn 1	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1036	HCÊ	2011	Nữ	BN435809	Thôn 7	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1037	HDB	2006	Nữ	BN435810	Thôn 7	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1038	HNB	1989	Nữ	BN435811	Thôn 7	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1039	HDB	2015	Nữ	BN435812	Thôn 7	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1040	HDB	2017	Nữ	BN435813	Thôn 7	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1041	YSM	1987	Nữ	BN435814	Thôn 7	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1042	YGÊ	2015	Nữ	BN435815	Thôn 7	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1043	YQN	2010	Nam	BN435816	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1044	HLA	1972	Nữ	BN435817	Buôn Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1045	YPN	2011	Nam	BN435818	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1046	HXMN	2008	Nữ	BN435819	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1047	NHMN	1996	Nữ	BN462080	Thôn 6	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1048	HMM	1979	Nữ	BN462081	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1049	HON	1991	Nữ	BN462082	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1050	HDK	1980	Nữ	BN462083	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1051	YDN	2019	Nam	BN462084	B. Ktong Drun	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1052	HTN	2015	Nữ	BN462085	B. Ktong Drun	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1053	HRM	1964	Nữ	BN462086	B. Ea Pông	Ea Sin	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
1054	BTD	1979	Nam	BN462087	B. Ea Zin	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1055	NVH	1986	Nam	BN462088	Thôn Kty 3	Chư Kpô	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1056	TTH	1983	Nữ	BN462089	B. Nam Trung	Chư Kpô	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1057	ĐVV	2000	Nam	BN462090	B. Đrô 2	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1058	ĐTA	1989	Nữ	BN462091	Tiến Cường	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1059	NVD	1952	Nam	BN462092	Tiến Cường	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1060	BTBN	2004	Nữ	BN462093	Tiến Thịnh	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1061	ĐTP	1995	Nữ	BN462094	Tiến Đạt	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1062	ĐTT	2012	Nam	BN462095	Thôn 7	Ea Kpam	Cư M'gar	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1063	NTHV	1990	Nữ	BN462096	Thôn 7	Ea Kpam	Cư M'gar	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1064	NVH	1995	Nam	BN462334	BV Nhi Đức Tâm	Tân Lợi	BMT	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1065	KHH	1996	Nữ	BN462335	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1066	HTN	2010	Nữ	BN462336	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1067	HQM	1973	Nữ	BN462337	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1068	HĐN	2011	Nữ	BN462338	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1069	HZK	2013	Nữ	BN462339	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1070	YBM	2004	Nam	BN462340	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1071	YMN	1982	Nam	BN462341	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1072	YNM	2016	Nam	BN462342	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1073	YSM	2013	Nam	BN462343	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1074	HHN	1966	Nữ	BN462344	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1075	YTN	1950	Nam	BN462345	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1076	LTD	1965	Nam	BN462346	TDP2	Ea Đrăng	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1077	YHM	1994	Nam	BN462347	B. Riêng C	Ea Nam	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
1078	YQN	2009	Nam	BN462348	B. Puk Prông	Ea Ning	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1079	YTK	1986	Nam	BN462349	B. Puk Prông	Ea Ning	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1080	HPN	2017	Nữ	BN462350	B. Puk Prông	Ea Ning	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1081	YSNN	2010	Nam	BN462351	B. Puk Prông	Ea Ning	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1082	YLK	2007	Nam	BN462352	B. Pu Huê	Ea Ktur	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1083	YBÊ	1999	Nam	BN462353	Buôn Pu Huê	Ea Ning	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1084	BTH	1982	Nữ	BN473865	Tiến Thành	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1085	DCT	1985	Nam	BN473864	TDP 1	Quảng Phú	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1086	HMT	1986	Nam	BN473876	TDP3A	Quảng Phú	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1087	ĐTT	1998	Nam	BN473870	Tiến Phú	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1088	ĐVT	1974	Nam	BN473871	Tiến Phú	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1089	VTM	1949	Nữ	BN473872	Tiến Phú	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1090	CTO	1977	Nữ	BN473873	Tiến Phú	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1091	LTDH	1999	Nữ	BN473874	Tiến Thịnh	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1092	NTH	1961	Nữ	BN473875	Tiến Thịnh	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1093	NTK	1959	Nam	BN473866	Thôn 15	Ea Ktur	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1094	HRK	1998	Nữ	BN473867	B. Ea Ktur	Ea Ktur	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1095	YHK	2017	Nam	BN473868	B. Ea Ktur	Ea Ktur	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1096	YNK	1995	Nam	BN473869	B. Ea Ktur	Ea Ktur	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1097	YTN	2008	Nam	BN474290	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1098	HKN	2001	Nữ	BN474291	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1099	HNM	1999	Nữ	BN474292	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1100	HNN	1975	Nữ	BN474293	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1101	YNN	1980	Nam	BN474294	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Đang điều trị	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
1102	YNN	1970	Nam	BN474295	B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1103	RYB	1997	Nam	BN474296	B.Tri B	Dliê Yang	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1104	NYN	1995	Nam	BN474297	B.Tri B	Dliê Yang	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1105	YNA	1997	Nam	BN474298	B.Tri B	Dliê Yang	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1106	HDN	2004	Nữ	BN474299	B.Tri B	Dliê Yang	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1107	YTÊ	1975	Nam	BN474300	Đung B	Ea Khal	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1108	HNM	1987	Nữ	BN474301	Ea Pông	EaSin	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1109	NTL	1988	Nữ	BN474302	Kty 3	Chư Kpô	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1110	YPM	1976	Nam	BN474303	B. Ktơng Drun	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1111	YBK	1970	Nam	BN474304	B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1112	YYN	1969	Nam	BN474305	B. Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1113	YTN	1970	Nam	BN474306	B. Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1114	HNA	1975	Nữ	BN474307	B. Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1115	NVG	1977	Nam	BN474308	TDP2	Phước An	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1116	YĐK	2009	Nam	BN474309	B. Puk Prông	Ea Ning	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1117	HNK	2011	Nữ	BN474310	B. Puk Prông	Ea Ning	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1118	HTA	2007	Nữ		B. Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1119	HDA	1987	Nữ		B. Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1120	YMN	1979	Nam		B. Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1121	YLA	2009	Nam		B. Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1122	YTN	1988	Nam		B. Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1123	HBA	1992	Nữ		B. Kwăng B	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1124	YNA	2016	Nam		B. Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1125	HTH	1962	Nữ		TDP2	An Bình	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
1126	HRN	1968	Nữ		B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1127	HMDK	2002	Nữ		B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1128	YQM	1990	Nam		B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1129	YGN	2013	Nam		B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1130	YLN	2008	Nam		B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1131	HNM	1987	Nữ		B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1132	HSLN	1997	Nữ		B. Ktong Drun	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1133	YNK	1977	Nam		B. Ktong Drun	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1134	YCM	1985	Nam		B. Ktong Drun	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1135	HCN	1991	Nữ		B. Ktong Drun	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1136	YUN	1982	Nam		B. Ktong Drun	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1137	YPN	2015	Nam		B. Ktong Drun	Cư Né	Krông Buk	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1138	HMK	1962	Nữ		B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1139	HDM	1975	Nữ		B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1140	HMM	1991	Nữ		B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1141	HUM	2012	Nữ		B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1142	YĐM	2009	Nam		B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1143	HTNK	2007	Nữ		B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1144	YĐM	2020	Nam		B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1145	NVN	2012	Nam		Tiến Thịnh	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1146	NTL	2000	Nữ		Tiến Thịnh	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1147	NMC	1969	Nam		Tiến Thịnh	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1148	BTM	1967	Nữ		Tiến Thịnh	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đắk Lắk	Đang điều trị	
1149	NVP	1995	Nam		Tiến Thịnh	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đắk Lắk	Đang điều trị	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
1150	NLPQ	2020	Nữ		Tiến Thịnh	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1151	LTYN	1991	Nữ		Tiến Thịnh	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1152	LNМ	2017	Nam		Tiến Thịnh	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1153	LNAT	2021	Nữ		Tiến Thịnh	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1154	VNQ	1993	Nam		Tiến Thịnh	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1155	NTH	1959	Nữ		Tiến Thịnh	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1156	VTNC	2014	Nữ		Tiến Thịnh	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1157	VNL	1988	Nam		Tiến Thịnh	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1158	HPHT	2006	Nữ		Tiến Thịnh	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1159	BVĐ	1989	Nam		Tiến Thịnh	Quảng Tiến	Cư M'gar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1160	CVN	1962	Nam		309 Lý Thường Kiệt	Thắng Lợi	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1161	YKÊ	1997	Nam		Thôn 7	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1162	YĐN	1988	Nam		Thôn 7	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1163	YĐÊ	1976	Nam		Thôn 7	Cư Êbur	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1164	TTAV	2000	Nữ		Ea Duát	Ea Wer	Buôn Đôn	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1165	HVH	1993	Nam		B. Kuaih	Ea Kênh	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1166	KT	1990	Nam		Buôn Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1167	YKM	2021	Nam		Buôn Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1168	YTA	2009	Nam		Buôn Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1169	YLN	1999	Nam		Buôn Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1170	YHA	1998	Nam		B. Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1171	YCA	1975	Nam		B. Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1172	HĐA	1989	Nữ		B. Kwăng A	Cư Bao	Buôn Hồ	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1173	HRN	1978	Nữ		B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1174	YRM	1989	Nam		B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1175	YQM	1968	Nam		B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Đang điều trị	

STT	Họ và tên (viết tắt)	Năm sinh	Giới tính	Mã BN	Địa chỉ				Tình trạng	Ghi chú
					Thôn	Xã	Huyện	Tỉnh		
1176	YTN	2009	Nam		B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1177	YBN	1968	Nam		B. Kdruh	Ea Nam	Ea H'Leo	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1178	HTL	1994	Nữ		Tam Đồng	Ea Tam	Krông Năng	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1179	NTL	1961	Nữ		Xuân Đoàn	Phú Xuân	Krông Năng	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1180	HABH	2015	Nữ		B. Ea Puk	Ea Sô	Ea Kar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1181	HAK	2016	Nữ		B. Ea Puk	Ea Sô	Ea Kar	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1182	LTNT	2001	Nữ		Thôn 13	Tân Hoà	Buôn Đôn	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1183	LTN	1995	Nữ		Thôn 14A	Ea Kly	Krông Pắc	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1184	HSB	2001	Nữ		Buôn Pu Huê	Ea Ktur	Cư Kuin	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1185	HCB	1998	Nữ		Buôn Hdot	Ea Kao	BMT	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1186	YCK	1977	Nam		B. Drao	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1187	LMV	2000	Nam		B. Ea Kung	Cư Né	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1188	YJN	1940	Nam		B. Ea Bông	Ea Sin	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1189	HYM	1945	Nữ		B. Ea Bông	Ea Sin	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	
1190	YPN	1982	Nam		B. Ea Bông	Ea Sin	Krông Buk	Đăk Lăk	Đang điều trị	